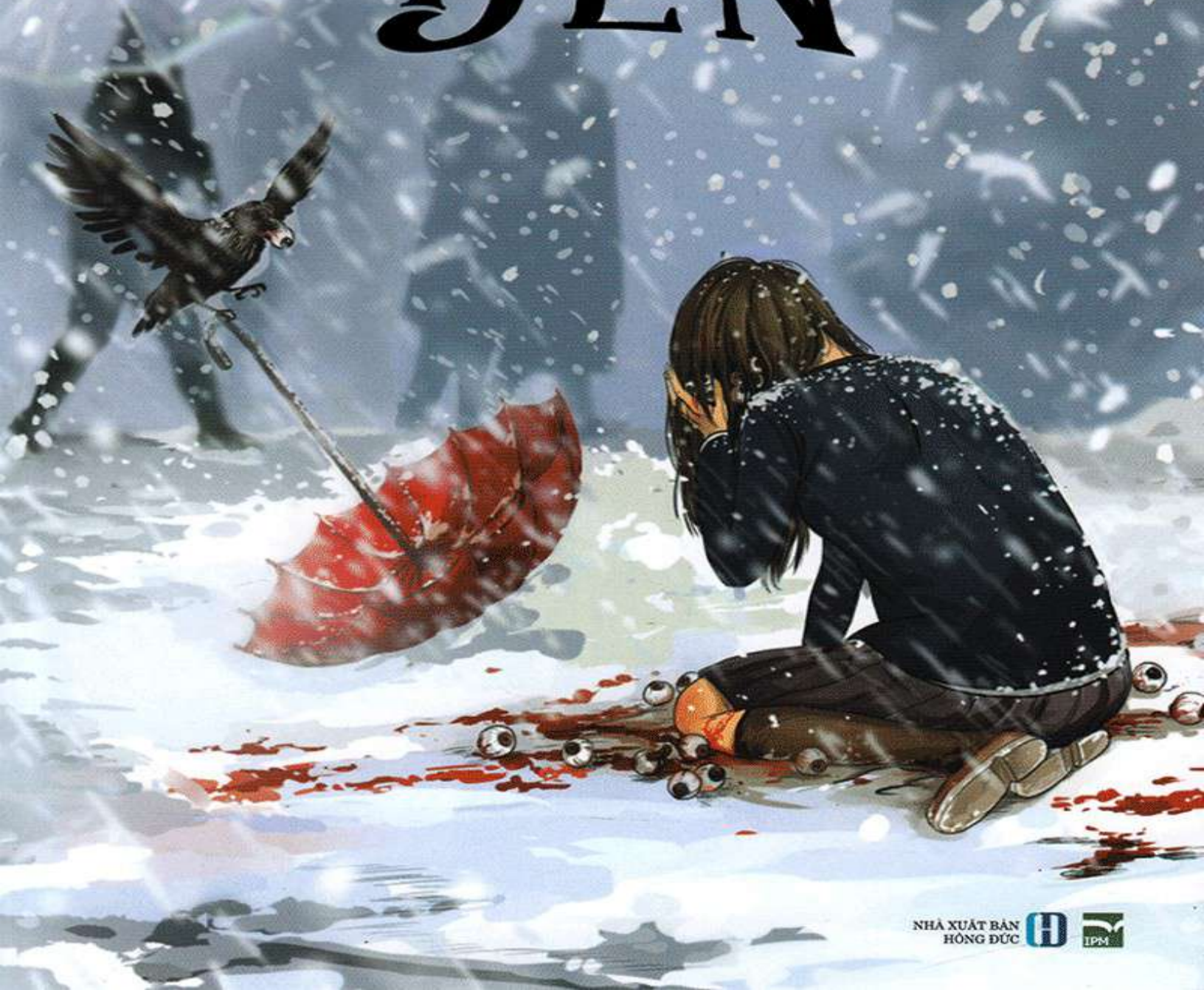


OTSUICHI

Ngọc Quang dịch

ĐỒNG THỜI ĐEN



NHÀ XUẤT BẢN
HỒNG ĐỨC



Mục lục

Eye'S Memory (1)

#1

#2

ĐỒNG THOẠI ĐEN

Otsuichi

www.dtv-ebook.com

Eye'S Memory (1)

Sở dĩ con quạ ấy nói được tiếng người, là bởi tổ của nó tình cờ nằm ở ngày rằm hiên rạp chiếu phim. Từ hồi còn là quạ non, nó đã vừa nhấm nháp những con sâu được ba mẹ mang cho, vừa ngắm nhìn màn hình trong rạp qua lỗ thủng nhỏ trên bức tường. Khác với các anh em của mình, con quạ ấy mê phim ảnh lắm. Cứ thích thú nhấm theo lời thoại, ngày qua tháng lại, nó nói được tiếng người tự lúc nào chẳng biết.

Con quạ gặp cô bé vào cái ngày rạp chiếu phim bị người ta phá dỡ và nó buộc phải lìa xa chốn quê nhà thân thuộc. Đến lúc này quạ cũng đã trưởng thành, chững chạc và đủ lông đủ cánh. Cha mẹ, anh em hồi hải kéo nhau đi biệt xứ, để lại nó một mình lang thang trong thành phố.

Ở dưới chân núi có một biệt thự lớn lắm. Tường màu xanh lam, vườn rất rộng, tất cả nằm gọn phía sau một cánh cổng khổng lồ. Cách biệt thự có một cái cây cao. Hôm ấy, quạ đã quyết định dừng chân trên những cành cây mọc chĩa ra mời gọi như chỉ để chờ một cánh chim đáp xuống.

Cách chỗ nó đậu một khoảng ngắn đến mức chỉ hơi vờng cánh là chạm tới được, chính là cửa sổ tầng hai của biệt thự. Thoạt đầu nó không nhận ra bên cửa sổ có một cô bé đang ngồi. Căn bản là bởi một người bình thường mà nhìn thấy quạ lại gần hẳn đã hét toáng lên vì hết hoảng rồi. Nhưng cô bé này lại khác, trông cô không có vẻ gì là nhận ra sự tồn tại của sinh vật đang ở sát bên mình.

Con quạ quyết định quan sát cô bé một lúc. Đây là lần đầu tiên nó chiêm ngưỡng một con người ở cự ly gần đến nhường ấy. Khuôn mặt nhỏ

nhấn, môi như trái dâu tây, cô ngồi trên chiếc ghế đặt bên khung cửa sổ, cứ thần thơ chẳng làm gì cả.

Quạ nghĩ đến việc đập cánh để thu hút sự chú ý của cô, nhưng rốt cuộc nó không làm thế. Bởi vì nó đã học được một cách còn tốt hơn để khiến người ta phải chú ý đến mình.

"E hèm," quạ cố tình hăng giọng.

"Ai vậy?" Cô bé giật mình, đáp lại bằng một giọng lí nhí vừa bối rối vừa nhuốm bất an.

Giờ thì quạ đã hiểu, tại sao từ nãy tới giờ cô bé không phát hiện ra dù nó lù lù ngay trước mặt cô. Bình thường, ở khoảng cách gần thế này, bộ dạng đen đúa của nó đã đập vào mắt người ta rồi. Nhưng thật đáng tiếc, hai hốc mắt của cô bé hoàn toàn trống rỗng, không tồn tại như gì có vẻ là nhãn cầu. Chỉ đơn giản là hai lỗ thủng trên khuôn mặt nhỏ bé. Chẳng trách không nhìn thấy gì.

Đúng là cơ hội tốt. Con quạ nghĩ thầm. Nếu như cô bé không nhìn thấy hình dáng này thì chắc chắn cô sẽ chịu bầu bạn, trò chuyện với nó.

Kể từ khi nói được tiếng người, đã không biết bao nhiêu lần nó cố gắng bắt chuyện với người ta. Nó muốn thực hành từ ngữ đã học, nhưng cứ nhớ đến bi kịch bị biến thành món rán của các đồng loại tội nghiệp, nó lại không dám tiếp cận con người.

Nhưng nếu không nhìn thấy hình dạng của nó, cô bé sẽ không biết nó là chim, và như thế đôi bên có thể trò chuyện.

"Ôi, tiểu thư đó ời, hôm nay cô thế nào?" Quạ mở lời hơi kiêu cách.

"Ai vậy? Ai ở đằng ấy thế?"

"Đừng lo, tôi không phải đối tượng khả nghi đâu. Tôi chỉ muốn hỏi chuyện cô một chút thôi."

Cô bé nhòm dậy khỏi ghế, vươn đôi tay nhỏ bé đi vòng xung quanh, hẳn là muốn tìm chủ nhân của giọng nói lạ, đoán chừng phải ở đâu đó quang đây.

"Đâu vậy? Bạn ở đâu thế?"

Quạ đập cánh hai, ba lần, rồi bay vào phòng theo lối của sổ mở. Đây là một căn phòng tuyệt đẹp, bày rải rác rất nhiều búp bê xinh xắn. Giấy dán tường in họa tiết hoa. Giường đệm mềm mại. Giữa phòng kê một chiếc bàn hình tròn. Con quạ nhẹ nhàng hạ cánh xuống lưng tựa ghế.

"Xin cô đừng cố tìm kiếm nữa. Tôi chỉ mong được trò chuyện với cô mà thôi."

Cô bé buông thõng tay ra chiều bỏ cuộc, rồi ngồi ghé vào mép giường.

"Giọng bạn nghe lạ quá đi. Không giống giọng bất kì ai mà mình đã gặp. Một âm thanh lạ lùng. Nhưng này, bạn chẳng biết phép tắc gì hết. Lúc vào phòng người ta ấy, bạn phải gõ cửa trước chứ."

"Ôi, cho tôi được nói lời xin lỗi. Thân mọn này chẳng biết sử dụng dao đĩa, cả phép lịch sự học cũng chưa tới nơi tới chốn."

"Ô, nếu vậy thì bạn dùng bữa thế nào?"

"Dĩ nhiên là tôi lấy mỏ gắp rồi, đâu cần dùng đến tay."

"Bạn... Lập dị thật đấy nhỉ." Lần đầu tiên lúm đồng tiền lộ ra trên má cô bé. "Mình ấy, chẳng có ai để trò chuyện. Bạn đến đây làm mình vui lắm, dù bạn là ai đi chẳng nữa."

Từ hôm đó, hễ rảnh là con quạ lại tìm đến trò chuyện cùng cô bé. Ban đầu nó chẳng có mục đích gì khác ngoài dùng thử ngôn ngữ con người, nhưng một tuần qua đi, nó dần dần cảm thấy nói chuyện cũng là một niềm vui

Quạ nhận ra cô bé có điểm không giống những con người khác, những con người thường kéo bè kéo cánh, cầm đá sỏi ném giống loài của nó. Cô luôn ngồi một mình bên cửa sổ, yên phận với làn gió mát lành lùa vào phòng phớt trên gò má. Ngắm bóng hình ấy từ cành cây cao, không hiểu sao con quạ cảm thấy cô bé thật cô đơn.

Và nó cất tiếng gọi, "Tiểu thư ơi."

Tức thì nét mặt cô bé trở nên hoan hỉ, như vừa đón làn gió ấm xua tan lạnh lẽo mùa đông.

"Ôi, bạn thật là hư quá. Lại quên gõ cửa nữa rồi."

Giọng cô không máy may phật ý, mà giống một lời chào hỏi thân mật hơn. Về phần mình, con quạ sung sướng cô cùng, một cảm giác tuyệt vời nó chưa từng nếm trải kể từ khi phá vỏ trứng chui ra. Lý do là vì mẹ chỉ mớm sâu cho nó ăn thôi, không bao giờ âu yếm hát ru, còn anh em nó cũng chẳng có gì hơn ngoài những bản năng tự nhiên vô tri của chim chóc.

Quạ lục lọi lại trong bộ óc những bộ phim chiếu rạp từng xem, từ đó chế biến ra những câu chuyện làm cô bé thích thú. Cuộc đối thoại giữa nó và cô thuần một chuỗi nội dung tự sáng tác như thế. Ngày từ đầu quạ đã quyết định sẽ không chia sẻ gì về bản thân mình, và dĩ nhiên nó cũng dấu nhẹm sự thật rằng nó vốn không phải con người mà chỉ là một loài chim tầm thường, không hơn không kém. Cứ thế, dựng lên một thân phận hoàn toàn là dối trá, nó bồi đắp cho mình một cuộc đời nhạt nhẽo, nhưng cũng đáng được gọi là "con người".

"Tiểu thư ơi, tại sao trên khuôn mặt cô lại không có mắt vậy?" Một ngày kia, quạ tò mò hỏi.

Và cô bé trả lời rất bình thản, như thể đang nói chuyện phiếm, "Chuyện xảy ra từ hồi mình còn rất nhỏ, nhỏ hơn bây giờ. Một ngày Chủ nhật, ba mẹ dắt mình đến nhà thờ nọ. Cửa sổ nơi ấy lấm kính màu đẹp lắm, mình cứ mê mẩn ngắm mãi thôi. Bởi vì nó đẹp đến thế, nên mình cố tròng mắt cho to, để ngắm nhìn được nhiều hơn rõ hơn. Bỗng nhiên, tấm kính vỡ tung thành muôn vàn mảnh vụn. Không hiểu tại sao nữa. Có lẽ tại ai đó ném đá, hay một thiên thạch tí hon đập phải. Nhưng lúc ấy mình chẳng nghĩ được gì hết, chỉ biết những mảnh kính màu kia đột nhiên tan tành và rào rào trút xuống, sao mà đẹp đẽ quá chừng."

Con quạ nhớ về những hạt bụi ấp lánh, trôi lơ lửng trong chùm sáng giữa bốn bề rạp chiếu phim tối om.

"Chỉ trong tích tắc những mảnh kính đã xuyên vào cả hao mắt mình. Mắt phải là kính xanh, mắt trái là kính đỏ. Mình được đưa đến bệnh viện ngay tức khắc, nhưng ngoài việc cầm máu và lấy nhãn cầu mình ra, họ chẳng làm gì khác. Cảnh cuối cùng mình nhìn thấy là khoảng khắc kính màu đổ xuống như mưa, lung linh trong muôn vàn tia sáng. Một cảnh tưởng tuyệt đẹp."

Đúng lúc ấy, có tiếng gõ cửa phòng.

"Tiểu thư, rất cảm ơn cô đã kể chuyện cho tôi nghe. Bây giờ tôi phải đi rồi."

Mặc kệ cô bé cất lên tiếng níu kéo, con quạ vội vã tung cánh bay ra khỏi cửa sổ. Nhưng nó không bay đi xa, mà sà xuống cành cây ngay cạnh biệt thự. Từ vị trí này người trong phòng không thể trông thấy nó, nhưng nó lại nghe rõ họ đang nói chuyện gì với nhau.

Cửa mở, và ai đó sai vào.

"Mẹ vừa nghe tiếng nói chuyện, là ai thế hả con?"

Ra là mẹ của cô bé.

Qua không nhìn thấy tận mắt nhưng đoán chừng cô bé khá' bối rối vì không trả lời được. Một thực tế lạnh lẽ xâm nhập phòng cô rồi lại ra đi, chỉ tồn tại trong những thanh âm. Quạ tự hỏi, rốt cuộc cô bé nghĩ thế nào về mình nhỉ?

Quạ cất cánh bay vút lên trời cao. Bên dưới bầu trời đầy mây là thị trấn nhuộm màu xám xịt.

Nó muốn cho cô bé thấy thế gian. Chẳng biết tự bao giờ, trong trái tim quạ không còn mối quan tâm nào khác ngoài cô bé.

Cô kể về nguyên nhân mù lòa với thái độ bình thản. Cô hành xử như thể việc "không nhìn thấy" là lẽ dĩ nhiên. Nhưng hễ nghe quạ kể chuyện (nó tự sáng tác) về những thảo nguyên xanh mênh mông hay về những sinh vật kì diệu, cô bé lại tỏ ra mơ màng như muốn nói "Ước gì mình được thấy tận mắt nhỉ!"

"Gần đây, đến những giấc mơ đêm của mình cũng chỉ toàn một màu đen."

Quạ nhớ có lần cô bé thổ lộ như thế, giọng hơi trầm đi. Nhưng rồi cô lại quay về chất giọng vui vẻ để nó khỏi buồn, và cô nói lảng sang những thứ chạm thử gần đây, cùng cảm giác khoan khoái nhất mà chúng mang lại. Nếu như cô bé cũng có một thú vui, thì có lẽ đó là được sờ thử vào vật này vật kia, và cảm nhận sự thoải mái của chúng trên da thịt mình, giống như người ta đưa ly rượu vang lên miệng mà nhâm nhi vậy.

"Tiểu thư ơi, cô có sợ màu đen không?"

Sau một lúc suy nghĩ, cô bé rụt rè gật đầu.

Vừa bay dưới vòm trời phủ mây thấp như sắp đổ mưa, quạ vừa hồi tưởng.

Nếu nó có thể giúp cô bé cảm nhận được ánh sáng và màu sắc một lần nữa, thì dầu cho thế giới nhuộm đầy máu đỏ cũng chẳng sao.

Nhưng để nhìn được thì cần phải có mắt. Quạ đập đôi cánh đen bóng, bỏ lại biệt thự sau lưng, lao về phía thị trấn.

Nó đi tìm "mắt".

Con quạ hạ cánh trên nóc tiệm bánh mì và nhìn xuống dưới.

Trong khoảng vườn đằng sau tiệm có một cái cây xanh um tùm, chĩa ra những cành to bản nom như cánh tay của một người khổng lồ lực lưỡng. Từ một cành như thế có sợi thừng thòng xuống, treo lơ lửng một cái lốp xe hơi làm xích đu. Chủ tiệm bánh đã treo nó lên vào một ngày Chủ nhật nọ để mừng sinh nhật lần thứ năm của con trai, một cậu ấm dễ thương với đôi má hồng hào và mái tóc xoăn tít.

Lúc này cậu ấm ngồi trên xích đu, một chân đạp đất để đong đưa qua lại. Quạ đang chăm chú quan sát cảnh tượng ấy thì có tiếng phụ nữ từ trong tiệm vọng ra.

"Đến giờ ngủ trưa rồi đấy con. Dừng chơi rồi lên tầng hai ngay cho mẹ!"

Cậu nhóc nhảy tót khỏi xích đu và chạy ào vào nhà.

Quạ nhẹ nhàng di chuyển từ mái nhà sang cành cây treo chiếc lốp. Vị trí này vừa vịn nhìn thẳng vào cửa sổ tầng hai, nắm bắt được động tĩnh trong phòng. Quạ nhìn thấy cậu ấm đi vào và nằm xuống giường.

Được, lấy mắt của đĩa bé đó thôi. Để cho chắc chắn, quạ chờ đến khi cậu bé ngủ hẳn. Cuối cùng, trong tròng mắt đen của nó hiện lên lồng ngực của cậu bé phập phồng đều đặn.

Nó bay êm như ru vào phòng qua cánh cửa sổ để mở. Trong nhà toàn mùi bánh mì nướng thơm phức. Cậu ấm vẫn ngủ ngon lành, không phát giác ra con chim màu đen đang tới rất gần mình.

Quạ móc lấy nhãn cầu dưới mi mắt vẫn đang nhắm nghiền của đĩa bé. Đây là món quà dành cho cô bé, vì thế nó cặp vào mỏ thật cẩn thận để không làm nát. Đúng lúc ấy, cậu ấm tiem bánh choàng tỉnh. Cậu nhìn quạ bằng con mắt còn lại, hét lên thẳng thốt, "Mẹ ơi! Có quạ ăn mắt con!"

Lập tức, đằng cầu thang vọng lại tiếng chân chạy thình thịch. Cậu ấm giật lảo, quyết tâm tóm được quạ cho bằng được. Quạ đập mạnh đôi cánh, lao thật nhanh ra ngoài cửa sổ trước khi bị bắt.

Vẫn ngậm nguyên cầu mắt trẻ con trong chiếc mỏ đen, quạ phóng vút qua bầu trời, bay về phía biệt thự. Vừa lao vào trong qua cửa sổ để ngủ, nó liền thấy cô bé đang úp mặt xuống giường khóc rưng rức.

Quạ toan lên tiếng thì sực nhớ miệng vẫn ngậm con nhãn mắt. Nó tạm nhả nhãn cầu bê bết máu xuống chiếc bàn tròn giữa phòng. "Tiểu thư ơi, vì sao cô khóc?"

Cô bé nâng mặt lên từ bờ vai run rẩy và nhìn về phía giọng nói, "Ôi xấu hổ quá, để bạn bắt quả tang mình khóc rồi."

Những giọt lệ lung linh đang dồn ứ trong hai cái lỗ trên mặt cô bé. Cô hơi nghiêng mặt khiến lệ trào ra từ hốc mắt, rơi lã chã như nước trong ly bị người ta rót quá đầy. Quạ thấy cảnh tượng ấy mới kì diệu làm sao.

"Mình đang gặp chuyện buồn lắm. Bạn có thấy chiếc bàn tròn giữa phòng không?"

Quạ nhìn chiếc bàn nơi nó vừa thả trông mắt hình cầu nhuộm máu xuống.

"Trên bàn có một lọ hoa, và trong lọ có cắm hoa đúng không? Từ trước tới giờ, mình luôn nghĩ rằng những bông hoa cắm trong lọ ấy, phải là những bông hoa xanh biếc tươi tắn nhất trên đời."

Quạ trông thấy những bông hoa mà cô bé nói tới. Màu đỏ và đã héo khô.

"Mẹ lừa mình đó. Trước giờ mình cứ tưởng những bông hoa ất màu xanh. Bởi vì mẹ đã nói thế."

"Tiểu thư thích hoa màu xanh sao?"

Cô bé gật đầu, "Là màu đỏ thì cứ bảo là đỏ thôi, nói dối làm gì. Phải đến hồi này, ba lên phòng có nói 'Mấy bông hoa đỏ này chết khô rồi', mình mới phát hiện ra... "

Quạ không muốn nhìn cô bé khóc nữa, "Tiểu thư hãy nín đi, tôi mang quà đến cho cô đây."

"Quà ư?"

"Tôi để trên bàn luôn đấy."

Cô bé lau nước mắt, bước đến bên chiếc bàn ở giữa phòng. Dường như trong đầu cô đã ghi nhớ vị trí đặt đồ đạc trong phòng. Cô dừng chân trúng phóc bên chiếc bàn cắm lọ hoa khô héo và con mắt nhuộm máu, không thiếu hay thừa dù chỉ một li.

Cô bé mò mẫm trên bàn, và chạm tay vào một phần thân thể của cậu ấm tiệp bánh.

"Nào, cô đã biết nó có hình dạng thế nào chưa?"

"Nó tròn quá. Còn mềm nữa."

"Cô thử đặt nó vào một trong hai cái lỗ trên mặt mình đi."

Cô bé rụt rè cầm vật thể tròn trịa và mềm mại ấy lên, định nhét vào hốc mắt. Chợt cô dừng tay, và hỏi lại.

"Bên trái à? Hay bên phải?"

"Bên nào cũng được, cứ thử đi."

Cô bé nhồi nó vào lỗ rỗng bên trái trên mặt mình. Nhưng do không chính kỹ nên phần tròn đen bị lệch so với trục chuẩn. Dù vậy thì nhãn cầu cũng khá khớp với khuôn mặt của cô bé.

"Bây giờ, cô cảm thấy thế nào?"

"Không hiểu sao, mình thấy thoải mái hơn rồi. Món quà của bạn rất cuộc là gì vậy? Cứ như đồ nhồi bông ấy..."

"Việc tôi tặng nó cho cô là một bí mật, đừng tiết lộ với ai nhé, kể cả ba hay mẹ cô. Khi tiếp xúc với người khác cô hãy tháo nó ra, giấu dưới gầm giường để không bị phát hiện. Bây giờ thì, tiểu thư ơi, cô hãy nằm xuống nghỉ ngơi một lát đi. Khóc cũng làm người ta mệt mỏi mà."

Cô bé gật đầu, ngáp dài và lấy tay dụi mắt. Vì thế nhãn cầu vừa gần xoay chệch đi nửa vòng.

"Chúc ngủ ngon nhé, ai-đó. Cảm ơn bạn vì món quà."

Vừa nằm lên giường, cô bé đã phát ra những tiếng thở đều đặn, báo hiệu giấc ngủ bắt đầu.

"Chúc cô ngủ ngon."

Quạ nói rồi bay ra khỏi cửa sổ, hướng về phía thị trấn.

Nó đi tìm con mắt còn lại.

Ngày hôm sau, quạ ngậm một món quà mới trong mỏ, bay đến phòng cô bé. Nó tạm dừng chân trên cành cây cách nhận trong phòng không có ai ngoài cô bé thì mới nhẹ nhàng lướt vào qua cửa sổ. Nó đặt cầu mắt mới lên bàn tròn, rồi cất tiếng gọi, "Tiểu thư ơi!"

"Ai-đó à, mình bảo này!" Cô bé hoan hỉ nói với quạ. "Đêm qua, mình mơ đấy! Một giấc mơ có hình ảnh đáng hoàng. Đã rất lâu rồi mình mới lại được nhìn thấy màu sắc thực sự. Thật là một giấc mơ tuyệt vời!"

Đoạn cô kể tường tận về những gì đã mơ.

"Trong lúc ngủ, mình là con của một nhà làm bánh mì."

Cô bé nhắm nghiền mi mắt, rử rử như đang hồi tưởng về giấc mơ tuyệt vời đêm qua. Dù đã tháo món quà quạ tặng, nhưng những hình ảnh ấy vẫn còn lưu lại trong tâm trí cô bé.

"Mình là con trai. Ba mình nhào bột. Mẹ nặn bột thành những chiếc bánh mì. Còn mình thì chơi trong tiệm, khách khứa ai cũng mỉm cười với mình. Rồi mình ra sau nhà, nhảy lên chơi với chiếc xích đu. Một chiếc xích đu làm từ lốp xe, treo lủng lẳng trên cành cây."

Cô bé đã phải ở thế giới chỉ có âm thanh và bóng tối quá lâu, nên rất phấn khởi khi mơ một giấc mơ có hình khối sắc màu. Thấu hiểu điều ấy, quạ cũng vui lây.

"Vì giấc mơ tuyệt vời quá, mình đã để "món nhồi bông" bạn tặng ở trong mắt khá lâu. Đến khi tỉnh lại rồi, mình vẫn không chịu tháo ra. Nhưng bạn đừng lo. Khi nhận thấy có người đang lên cầu thang, mình tháo ra cất ngay. Mình đang để nó trong lọ thủy tinh, giấu dưới gầm giường. Khi còn

một mình trong phòng, mình lại lấp món nhồi bông ấy vào, và mơ. Ban đầu, chỉ khi ngủ mình mới quan sát được thế giới tuyệt vời của tiệm bánh đó thôi. Song dần dần, cả lúc tỉnh mình cũng lơ mơ nhìn thấy. Chắc hẳn mình đã quen rồi nhỉ."

"Tiểu thư ơi, hôm nay tôi lại mang quà tới đây."

"Thật ư?"

Quạ cho biết đã đặt trên bàn tròn một món nhồi bông mới, đựng đầy những giấc mơ. Khuôn mặt cô bé rạng rỡ vì kì vọng, cô cầm lấy món đồ tuyệt diệu đẫm máu ấy, lấp vào hốc mắt của mình.

"Mình thấy rồi, mình nhìn thấy rồi, ai-đó ơi! Cứ như một bức tranh màu nước tươi sáng đang tràn cả thế giới này."

Sau khi đẩy con mắt vào cái lỗ, cô bé nắm chặt hai tay trước ngực, thì thầm như cảm tạ thần linh.

"Chẳng khác nào một trận hồng thủy sặc sỡ! Màu xanh tuôn trào từ bên trong vật nhồi bông, và lan tỏa khắp tâm trí mình!"

Cầu mắt mà quạ mang đến hôm đó là của một bà lão sống trong ngôi nhà giữa cánh đồng hoa. Sau khi nghe cô bé kể là thích hoa màu xanh, quạ đã nghĩ ra một điều. Nó muốn cho cô bé được thỏa thuê ngắm những hình ảnh mà cô yêu thích. Và để thực hiện mục đích đó, thì phải tìm một người mà ngày nào cũng ngắm nhìn, cùng bầu bạn với những bông hoa màu xanh.

Đang bay trên trời thì tình cờ thay, nó trông thấy một cánh đồng hoa màu xanh. Giữa cánh đồng ấy là một ngôi nhà nhỏ, chủ nhân là một bà lão làm nghề đan len. Hình như bà có rất nhiều cháu, và đang tự đan tay quần áo cho từng đứa một.

Quạ chọn vị trí quan sát từ một cành cây có tầm nhìn rõ ràng vào nhà. Bên cửa sổ có một lồng chim, trong lồng là một con chim bạch yến. Bà lão đeo kính, ngồi đan trên ghế bập bênh. Bất chợt bà dừng tay, gỡ kính đặt xuống cạnh chiếc bàn cạnh đấy rồi lấy hai tay dụi mắt cho đỡ mỏi. Khi bà lão bắt đầu ngủ gật, quạ bay vào qua cửa sổ, nhẹ nhàng đáp xuống tay vịn chiếc ghế bập bênh. Sức nặng của nó làm chiếc ghế hơi chao đi, nhưng bà lão vẫn tiếp tục giấc mơ xem chừng rất khoan khoái của mình. Trong lồng, con bạch yến bắt đầu gáy báo loạn, quạ len lén đưa mỏ mình lại gần mặt bà lão.

"Ôi, vườn hoa xanh biếc mới đẹp làm sao!" Cô bé cảm thán. "Và chưa hết, trong thế giới của món đồ nhồi bông này, mình đang ngồi đan len! Mà mình đã biết đan bao giờ đâu."

Cần nhiều hơn! Nhiều hơn nữa! Quạ nghĩ. Nó muốn lấy thêm nhiều mắt, cho cô bé chiêm ngưỡng thêm nhiều cảnh vật trên thế gian. Nếu nó làm được như vậy cô bé hẳn sẽ vô cùng hạnh phúc.

Và để đạt được mục đích đó, nó sẵn sàng khoét mắt cả nhân loại. Nhìn những giọt lệ xúc động của cô bé, quạ tự hứa với lòng, rằng sẽ lấp đầy chiếc lọ thủy tinh mà cô bé đang dùng để giấu những con mắt

ĐỒNG THOẠI ĐEN

Otsuichi

www.dtv-ebook.com

#1

Mình xin gửi tới các reader lời xin lỗi chân thành nhất. Chap này khá dài, vả lại mình cũng lười nên đã gây ra sự chậm trễ. Cảm ơn các reader vì đã chờ đợi.

Đây là chuyện tôi được nghe kể lại sau này, còn bản thân tôi không nhớ những sự kiện xảy ra ngày hôm đó. Hôm đó, bầu trời u ám đổ tuyết lả tả suốt từ sáng sớm. Tuyết lạng lẽ rơi giữa những tòa nhà cao tầng, dòng người ngược xuôi che ô bước đi thật nhanh. Giữa cảnh nhộn nhạo, tôi quỳ gối trên nền đất. Tôi cuộn mình, ghé mặt sát mặt đường, sục sạo tìm kiếm. Tôi dùng cả hai tay để chống đỡ trọng lượng cơ thể, chiếc ô bị vứt chỏng chơ gần đó

Trên đường tấp nập người qua kẻ lại. Ai cũng chỉ nhìn thoáng qua tôi rồi bước thẳng. Không ai muốn dính dáng tới tôi cả. Nhưng cuối cùng đã có một người đàn ông thân thiện ra chiều băn khoăn trước bộ dạng của tôi. Trông anh như đang trên đường đi làm về. Một tay xách cặp đen, tay kia cầm ô cũng màu đen. Em đang tìm cái gì à, anh hỏi.

Bây giờ tôi không nghe thấy tiếng anh, và cũng không may may phản ứng .

Hay em làm rơi kính áp tròng? Để tôi tìm cho nhé? Người đàn ông lại hỏi.

Không, không phải. Không phải kính áo tròn. Tôi vừa cật lực tìm kiếm thứ đánh mất vừa trả lời, giọng bối rối tột độ, nghẹn ngào như sắp khóc.

Cuối cùng, người đàn ông cũng nhận ra biểu hiện bất thường ở tôi.

Tôi không đeo găng, lòng bàn tay trần trụi áp xuống mặt đường phủ đầy tuyết, những ngón tay đỏ bầm vì băng giá. Nhưng tôi không lộ vẻ gì lo lắng rằng tay có thể bị bỏng lạnh. Lưng tôi đã phủ một lớp tuyết mỏng, không biết tôi đã ở trong hoàn cảnh này bao lâu rồi. Tôi đánh đuổi mọi thứ xung quanh khỏi tâm trí, chỉ chăm chăm tìm kiếm. Và bầu không khí ấy làm người đàn ông cảm thấy bất an.

Thật tình, không biết mình làm rơi ở đâu rồi nhỉ... Giọng tôi the thé vì nóng ruột. Người đàn ông chợt nhận ra. Nên tuyết quanh tôi lấm tẩm những chấm đỏ. Là máu.

Em vẫn ổn chứ?

Nghe hỏi, tôi ngẩng mặt lên nhìn anh. Chắc với bộ dạng như người mất hồn.

Tôi đã tìm kiếm cật lực mà không thấy. Mắt trái của tôi vừa rơi ra, đâu đó quanh đây thôi... Mặt tôi nhầy nhụa máu từ chỗ đáng lẽ có nhãn cầu cho đến tận cằm. Rồi tôi gục xuống, và bất tỉnh.

Người ta tìm thấy mắt trái của tôi trên mặt đường, cách đó một quãng, đã biến dạng, bê bết bùn và tuyết vì gót giày người qua lại. Bao nhiêu người che ô đi san sát nhau trên đường. Tôi cũng là một thành phần trong bao nhiêu người ấy, đang đi thì đen đui làm sao, tôi bị một chiếc ô của ai đó đập trúng mặt. Mũi nhọn của ô ngẫu nhiên xuyên vào giữa mi mắt và nhãn cầu trái của tôi, cắt đứt dây thần kinh thị giác. Nhãn cầu bị móc ra và rơi xuống mặt đường. Tôi cuống cuống tìm lại nó. Đây là những phát hiện của cảnh sát trong quá trình điều tra.

Ngay lập tức tôi được đến bệnh viện, được chữa trị. Từ thẻ học sinh trong ví, người ta biết tên tôi là Shiraki Nami.

... Trên đây là toàn bộ sự cố xảy ra hồi trong tuần tháng Giêng, khiến tôi mất đi kí ức.

Sau khi mở mắt, phải mất một lúc tầm nhìn của tôi mới rõ nét lại. Trần nhà và tường đều trắng toát. Tôi đang nằm trên giường, Dưới tấm chăn ai đó đắp cho. Bên cạnh tôi là một phụ nữ, ngồi trên ghế, đọc tạp chí. Tôi nhìn bà một lúc. Ngoài việc mở mắt, tôi không hề động đậy, cũng không lên tiếng.

Cuối cùng, trong một lần lật trang vô tình liếc về phía tôi, rồi đứng phắt dậy làm tạp chí rơi xuống, hét toáng lên, "Có ai không, lại đây! Nami tỉnh rồi!"

Tôi được dẫn đi gặp bác sĩ, được hỏi vài câu. Người phụ nữ vừa gọi y tá cũng ngồi nghe bác sĩ chuẩn đoán cùng tôi.

"Làm gì mà thần người ra thế, Nami?" Bà nói. "Đừng nhìn quanh quất nữa, trả lời câu hỏi của bác sĩ đi."

Tôi nhìn bàn tay mình, thấy băng gạc quấn đến tận đầu ngón tay. Đầu tôi cũng bị bông băng bắt treo. Mắt trái tôi không nhìn thấy gì. Tôi định giằng bông băng ra. Bác sĩ và y tá đưa tay cản lại.

"Nami...?"

Người phụ nữ nghiêng đầu gọi. Tôi hiểu Nami là tên người. Tôi giải thích rằng mình không còn chút khái niệm nào về cái tên ấy.

"Nami là tên cháu," bác sĩ vừa nói vừa trở người phụ nữ đứng bên cạnh tôi. "Cháu có nhớ đây là ai không?"

Tôi nhìn kĩ khuôn mặt bà ta, đoạn lắc đầu, "Không nhớ."

"Mẹ của cháu đấy."

Bác sĩ giải thích. Tôi nhìn kĩ người phụ nữ lần nữa. Bà ta đưa tay bưng miệng, giật lui ra như muốn tránh xa tôi. Tôi được giải thích là mình đã bị thương ở mắt trái. Bác sĩ nói rằng vì cú sốc tâm lý này mà giờ tôi đang gặp trở ngại về trí nhớ.

Tôi được đưa lên ô tô, dẫn về nhà. Mẹ ngồi cạnh tôi. Ở ghế lái là một người đàn ông. Tôi được giải thích rằng đấy là cha mình.

Mẹ kể rất nhiều chuyện, nét mặt trông ngóng tôi trả lời. Khi tôi im lặng vì không hiểu đâu vào với đâu, khuôn mặt lộ rõ vẻ thất vọng.

"Con trầm lặng hẳn đi đấy," cha nói.

Tôi không thấy thân quen gì với ngôi nhà này. Trên tấm bảng tên trước cửa nhà có ghi Shiraki, nhắc tôi nhớ lại rằng đây chính là họ của mình. Tôi tháo giày và tiến vào cửa chính. Nhưng rồi bối rối không biết đi đâu nữa. Mẹ kéo tay tôi qua phòng khách và gian bếp.

"Chắc hẳn con phải nhớ gì chứ?"

Tôi lắc đầu trước câu hỏi của mẹ. Tôi được dẫn qua các phòng trên tầng hai. Có một chiếc đàn dương cầm. Tôi nhận ra đây là phòng con gái.

"Con nghĩ sao?" Mẹ hỏi.

Con nghĩ đây là một căn phòng đẹp. Tôi trả lời, và nghe giới thiệu rằng đây là phòng của tôi. Nó đã là phòng của tôi từ rất lâu rồi. Vì mệt mỏi, tôi hỏi liệu mình có được ngồi xuống giường không.

"Đây là phòng của con mà, con muốn làm gì cũng được." Mẹ nói. Đến giờ tôi mới nhận ra, rằng bà đang khóc.

Cha mang quyển album và chiếc cúp đến phòng cho tôi. Trên bệ đỡ chiếc cúp có ghi "Giải nhất cuộc thi dương cầm".

"Con không nhớ gì sao?"

Tôi gật đầu trước câu hỏi của bà. Trong album mà ba mang đến, phần lớn là ảnh chụp một cô bé. Cô bé đang ngồi trong sân chơi cát, tay cầm xẻng xúc, nước mắt lưng tròng. Tôi chỉ ngắm ảnh và hỏi cha có phải hồi nhỏ mình bị bắt nạt không.

"Người mà Nami đang chỉ, là bạn gái thân với con hồi nhỏ. Con là đứa đang cười đang cười sau lưng bạn ấy kia."

Cha giải thích. Tiếp theo ông còn cho tôi xem thêm nhiều thứ nữa. Nhưng tôi tuyệt nhiên không nhớ điều gì. Cha chìa ra một lọ hoa tôi tự làm, nhưng đây là lần đầu tiên tôi trông thấy nó. Đến cả cái tên con thú nhồi bông mẹ mua cho, tên bộ phim tôi yêu thích tôi cũng đã quên mất.

Trong sinh hoạt gia đình, ban đầu tôi phải hỏi cha mẹ từ những điều vụn vặt nhất. Tôi không biết đồ vật nào để ở đâu. Trước mỗi hành động tôi đều xin phép. Nhưng cha nhấn mạnh rằng không cần.

Tôi gặp khó khăn trong mọi việc định làm. Buổi tối, leo cầu thang chẳng nhìn thấy gì, tôi định bật đèn. Nhưng không biết công tắc ở đâu. Đến khi tìm ra thì lại có quá nhiều công tắc, chưa rõ phải nhấn cái nào. Mẹ đang ngồi trong phòng khách, tôi hỏi về công tắc đèn cầu thang.

"Trời ạ! Chẳng phải công tắc kia sao!" Mẹ nói với giọng hơi gay gắt.

"Con xin lỗi," tôi nói.

Mẹ kiên quyết hơn cha trong việc khôi phục trí nhớ cho tôi. Ngày nào tối cũng được nghe kể về bản thân mình trước thời mất kí ức. Đa số là những kỉ niệm giữa mẹ và tôi.

"Có nhớ cái lần con bị cảm lạnh, ngủ li bì không?"

Không ạ.

"Mẹ chăm sóc Nami ân cần đến thế cơ mà. Còn gọt táo cho ăn nữa, chắc cái này thì nhớ chứ?"

Không ạ. Con xin lỗi.

"Sao phải xin lỗi. Nami không ngại ngùng lật vạt như thế đâu. Hồi học mẫu giáo, con còn cùng mẹ đi mua sắm nữa. Bao giờ con cũng xách họ mẹ túi đựng bánh mì, không nhớ sao?"

Tôi lắc đầu. Không.

"Sao con lại khóc? Việc gì mà phải khóc chứ?"

Mỗi khi tôi làm hỏng việc, hay làm điều gì trái phép tắc, mẹ lại lẩm bẩm "Nami không bao giờ hành động như thế. Nami cẩn thận, chín chu hơn cơ".

Thời gian đầu tôi cứ ru rú ở nhà, nhưng dần dần đã ra ngoài đi dạo. Có lần tôi còn nghe mấy người hàng xóm gọi tên nữa.

"Hôm qua, bác Saito gọi con ngoài phố à?" Trong bữa cơm, ba nhắc. "Thế mà con chẳng chào hỏi gì bác cả."

Vì con đang cố nhớ lại trong đầu ạ.

"Hàng xóm đang rỉ tai nhau, là con cứ nhìn trân trối vào mặt người ta với vẻ vô hồn, làm họ khó xử. Con phải ý tứ một chút chứ."

"Xấu hổ chết đi được," mẹ cúi kính nói. "Cũng may là hàng xóm đều biết con mất trí nhớ sau tai nạn, nên còn tạm giải thích được. Mọi người đều đang quan tâm đến con, mặt quần bông băng rất nổi bật mà, nên cư xử

cho phải phép vào. Ôi, giá kí ức quay lại sớm thì tốt. Từ giờ đến lúc đó, con liều liều thế nào cho giống Nami trước kia thì liệu.

Đêm xuống, tôi nghe tiếng cha mẹ nói chuyện.

"Dạo này em nặng lời với Nami quá đấy."

"Thì ảnh bảo, làm sao em chịu nổi. Con bé bây giờ cứ như là con nhà người khác vậy!" Mẹ vừa nói vừa khóc.

Tôi quyết định đến trường. Sau bữa tối, cha hỏi, "Con đang học tại trường cấp ba của tỉnh. Chắc là cũng không nhớ mặt bạn học đâu nhỉ?"

Tôi gật đầu.

"Cha đã gọi điện cho thầy rồi. Trường sẵn sàng nhận con vào học lại như trước kia. Thầy nói con đến lúc nào cũng được."

Tôi bắt đầu đi học lại hai ngày sau đó, tức là thứ Hai. Nghe nói lớp tôi là lớp 11-1. Tôi mặc thử đồng phục trong phòng riêng. Mở sách giáo khoa và sổ tay học sinh ra xem nữa. Cả hai đều hoàn toàn xa lạ.

Có những dòng ghi chú nhỏ trong sách. Là do tôi trước kia viết. Nhưng vì thiếu vắng kí ức, nên với tôi chúng giống như nét chữ người lạ.

Thứ Hai. Trong phòng tôi có một chiếc túi xách màu trắng, tôi quyết định cho sách giáo khoa vào đó và mang đi. Nhưng thấy chiếc túi, mẹ đã nhíu mày, "Nami thường đi học bằng ba lô đen. Con cũng nên làm như vậy."

Tôi xin lỗi, và mẹ lấy chiếc túi đi. Tôi không biết trường ở đâu, nên sáng hôm đó cha đưa tôi đến trường. Khuôn viên rất rộng. Cha dẫn tôi đến phòng giáo vụ. Tôi rảo bước thật nhanh để không tụt lại đằng sau.

Vào tới phòng giáo vụ, tôi chào hỏi thầy Iwata chủ nhiệm.

"Lâu lắm mới gặp em," thầy nói, rồi im lặng như sự nhớ. "À quên, chắc em cũng chẳng biết là đã lâu hay chóng nhỉ."

Cha cúi chào thầy Iwata rồi đến chỗ làm. Các thầy cô khác đều ngoái nhìn tôi.

"Chắc là em khó chịu lắm, nhưng đừng để ý nhé. Ai cũng biết Shiraki mất trí nhớ mà."

Thầy Iwata len lén nhìn chỗ mắt trái của tôi. Nơi từng chứa mắt trái, từ sau tai nạn chỉ còn là một lỗ rỗng. Giờ tôi đang đeo băng mắt để che lại.

Tôi hỏi thầy xem trước kia mình là một học sinh như thế nào.

"Em nghiêm túc trong cuộc sống hàng ngày, học giỏi và chơi thể thao cũng cừ. Là ngôi sao của lớp đấy. Không cần phải tỏ ra hoang mang thế đâu. Nào, giờ học buổi sáng sắp bắt đầu rồi."

Nghe thầy Iwata giục, tôi rời khỏi phòng giáo vụ, theo thầy đi dọc hành lang. Nếu tách ra chắc tôi lạc đường mất. Đến trước phòng học có ghi lớp 11-1, thầy quay lại hỏi tôi, "Không sao chứ?"

Tôi lắc đầu. Khi chúng tôi bước vào phòng, tiếng nhộn nhạo bên trong lắng xuống. Mọi người đều đổ dồn mắt vào tôi. Thầy Iwata trở một chiếc bàn. Là bàn chính giữa lớp. Tôi ngồi xuống đó.

Thầy giải thích về hoàn cảnh của tôi. Về vụ tai nạn, về tình hình hiện tại. Nhưng nghe chừng mọi người đã biết hết rồi.

"Nami...!"

"Tớ lo cho cậu quá!"

"Ồn chưa?"

Tôi lúng búng trong miệng vì không thể trả lời, khiến mọi người nhao nhao, "Nami, hồi trước lúc nào cậu cũng pha trò, cười phớ lớ cơ mà? Sao mặt mày u ám thế?"

Tớ xin lỗi

Cô bạn ngồi bàn trước nói với tôi, "Cậu thực sự không nhớ gì cả à?"

Ừ.

"Thế thì tớ sẽ chỉ cho. Cứ giao cho tớ. Tớ vẫn còn chưa trả ơn bé Na cho tớ chép bài tập về nhà mà. Ủa, bản mặt này là sao thế?"

... Tớ không biết tên cậu.

"Thật không thể tin được! Chúng mình là bạn thân nhất quả đất cơ mà!?"

Tớ xin lỗi.

"Thôi được rồi. Tớ là Katsura Yuri. Thật tình, cố nhớ lại nhanh lên nhé."

Cảm ơn cậu.

Cô bạn kể cho tôi nghe về chính tôi hồi trước. Tôi xuất hiện như một người khác trong câu chuyện của bạn ấy. Với giọng cực kì nghiêm túc, cô bạn giải thích rằng tôi hồi trước là một con người tuyệt vời.

"Cậu là tâm điểm để mọi người xoay quanh. Cậu cười là mọi người thoải mái theo. Còn nhớ Kamata không? Ông thầy dạy tiếng Anh đáng ghét đấy!"

Tôi lắc đầu.

"Cậu nói tiếng Anh khiến ông ta chào thua còn gì? Lúc ấy cậu đã khiến mọi người cực kì hả hê!"

Vào giờ học, tôi hoàn toàn ngỡ ngác. Các giáo viên đều mỉm cười với tôi, nhắc lại rằng tôi trước kia là một học sinh thông minh nhường nào. Rồi yêu cầu tôi trả lời câu hỏi. Nhưng tôi không trả lời được.

"Đơn giản thế này mà cũng không giải được sao..." Họ thất vọng lẩm bẩm.

Trên tàu điện tan học về, tôi xem lại ghi trong vở. Tôi còn không nhớ tên ga gần nhà nhất, hay địa chỉ nhà nữa.

Tôi có ông ngoại. Được biết ông giữ vị trí quan trọng trong một công ty lớn và có quan hệ rộng rãi với nhiều giới. Dường như ông cưng chiều tôi hơn bất kì ai khác. Vì thế ông rất đau buồn khi biết tình hình hiện tại của tôi.

"Nami, ông bảo sẽ cố tìm cách chữa chạy cho mắt trái của con đấy. Vẫn cầm chiếc điện thoại không dây, cha nói, "Ông bảo sẽ tìm mắt để ghép cho con."

Được thế thì bề ngoài của tôi sẽ trở lại như trước kia. Nếu thực hiện thủ thuật nối dây thần kinh thị giác thì thị lực sẽ phục hồi, nghe nói vậy.

"Nami, sao lại ử rũ thế. Phải trò chuyện nhiều hơn chứ."

Ở trường, mọi người nói với tôi như thế. Càng ngày càng ít bạn học bắt chuyện với tôi. Có một bạn định hỏi tôi về chương trình trên ti vi ngày hôm qua. Nhưng một đứa khác đã nắm tay bạn ấy và kéo ra xa tôi.

"Nami không còn là Nami trước kia nữa, nhàm chán lắm."

Tôi nghe thì thầm như thế.

Chỉ mình Katsura Yuri là vẫn tán gẫu với tôi. Cô bạn kể về Nami trong kí ức với vẻ hoài niệm. Tất nhiên đó không phải tôi, mà là một người tôi không quen. Cô kể nhưng mắt không hề nhìn tôi.

Không chỉ Yuri. Hễ thấy tôi không trả lời nổi những câu hỏi đơn giản, các thầy cô lại hồi tưởng học sinh ưu tú Shiraki Nami ngày xưa.

"Nami dạo trước là một đứa cái gì cũng làm được, khác hẳn cậu bây giờ."

"Và dễ thương hơn nữa. Không, mặt mũi thì cũng giống nhau thôi, nhưng vẻ mặt cậu bây giờ thiếu sinh động lắm. Nói chuyện cũng chẳng hứng thú gì hết. Cứ như nói với không khí ấy."

Tớ xin lỗi. Tôi nói với Yuri.

Sâu trong tiềm thức mọi người đã hình thành một sự phân biệt giữa tôi - học sinh chậm tiến hiện nay, và Nami - học sinh ưu tú ngày trước. Hai đối tượng này cứ như hai cái thể khác nhau vậy.

Tôi nhận ra ánh mắt mẹ nhìn mình mỗi ngày một lạnh lùng. Nghe cha kể hồi tôi chưa mất trí nhớ, mẹ và tôi thân thiết như hai chị em.

Cha bước vào phòng giữa lúc tôi học bài, "Lần đầu tiên cha bắt gặp con học bài đấy. Hồi trước chẳng thấy con cầm quyển sách bao giờ, vậy mà thành tích vẫn xuất sắc."

Tôi hỏi, nếu con học hành tiến bộ hơn, trở nên giống như con trước kia, thì liệu mẹ có yêu thương con không?

"Cha... cũng không biết nữa. Thôi lau nước mắt đi." Cha bối rối trả lời.

Trước ngày phẫu thuật, ông ngoại đến nhà tôi, "Nami, cháu chơi đàn cho ông nghe nhé? Cho dù mất kí ức, cơ thể hẳn phải còn ghi nhớ chứ."

Tôi bị bắt ngồi vào đàn dương cầm. Mọi người vây quanh tôi. Ba mẹ, ông ngoại, bác, dì, còn anh họ nữa. Mắt họ đổ dồn vào tôi. Khuôn mặt họ đều mong chờ một màn trình diễn.

Dù tôi đã ngồi trước những phím đàn, âm nhạc vẫn không tuôn chảy. Tôi ngồi im thin thít, và hiểu rằng đã làm mọi người thất vọng.

Ông ngoại thở dài.

Tôi xấu hổ đến đỏ cả mặt. Ước gì chạy trốn được khỏi đây.

Mọi người bắt đầu trò chuyện về Nami đáng tự hào. Nami chơi dương cầm điêu luyện, không bao giờ làm ai thất vọng. Họ trao đổi ý kiến khác biệt giữa bây giờ và trước kia, cố tình nói cho tôi nghe thấy. Mẹ còn liệt kê những khuyết điểm của tôi hiện tại.

Tôi không ngẩng nổi mặt lên, chỉ muốn tìm lỗ nẻ mà chui xuống. Cảm giác y như lúc ở trường. Ai cũng trông ngóng tôi hồi còn kí ức. Tôi của ngày nay không có chỗ dung thân. Những người bắt chuyện với tôi cũng không phải người tôi quen biết, mà đều là người quen của Nami.

Hôm sau, tôi được đưa tới bệnh viện. Người ra gây mê và phẫu thuật cấy ghép mắt trái cho tôi. Đây không phải bệnh viện tôi thường đến, mà là một bệnh viện nhỏ nằm ở ngoại ô thành phố.

Tôi hỏi cha sao không đến bệnh viện mọi khi.

"Chuyến này lấy mắt trái cho con không theo kênh thông thường, nên phải phẫu thuật ở bệnh viện nhỏ. Nhưng bác sĩ vẫn có trình độ nên không cần lo đâu."

Ngay trước cuộc phẫu thuật, tôi nhìn thấy nhãn cầu ngâm dịch lỏng đọng trong bình thủy tinh. Từ trong bình, nó cũng nhìn lại tôi.

Phẫu thuật chỉ một loáng là xong.

Nhân cầu của một người khác được cấy vào hốc mắt tôi, thần kinh thị giác của đôi bên được nối bằng những sợi chỉ nhỏ. Sau phẫu thuật, tôi phải quấn băng suốt ba ngày, bị cấm sờ vào mắt trái, cũng không được đảo mắt bừa bãi.

Phẫu thuật chưa được bao lâu, một cảm giác bất thường bắt đầu hiện hữu rõ rệt trên nửa mặt trái của tôi. Rất nặng nề, như bị ấn xuống. Nhiều lúc nhận ra thì đầu đã ngoẹo hẳn về bên trái rồi.

Bốn ngày sau cuộc phẫu thuật, tôi vẫn phải nằm viện, nhưng đã được phép tháo băng. Bảy giờ cảm giác bất thường ở mắt trái cũng biến mất.

"Mới tháo băng, có thể mắt chưa nhìn rõ. Vừa nối lại dây thần kinh thị giác mà. Nhưng sẽ quen ngay thôi. Quen là sẽ nhìn rõ. Trong thời gian này cháu không được dụi mắt đâu đấy." Bác sĩ dặn.

Thời gian đầu, khung cảnh nhìn qua mắt trái giống như nhìn qua một lớp kính mờ. Một màu trắng nhòa nhạt. Sáng chói quá mức, dường như mắt vẫn chưa điều tiết được độ sáng.

Trên tường phòng bệnh của tôi có tờ lịch cảnh. Nửa dưới là các ngày tiếp nối nhau, còn nửa trên là ảnh. Ảnh chụp một chiếc xích đu không người trong công viên rực nắng.

Vì lịch treo đối diện giường nên cả ngày tôi chỉ ngắm nó. Thời gian đầu nhìn tờ lịch bằng mắt trái, các nét đều rất mờ. Nhưng hai ngày sau khi tháo băng, tôi đã xác định được cả những sợi xích của chiếc đu.

Một tuần sau phẫu thuật, tôi được xuất viện.

Mẹ đến đón. Trước đó mẹ chưa vào phòng bệnh lần nào. Chỉ có ông ngoại đến thăm một lần. Nhưng vì không tìm được chuyện gì để nói, ông

phát chán và chẳng mấy chốc đã bỏ về.

"Mắt trái đã nhìn được chưa?" Mẹ hỏi. "Lúc trước con có mỗi một mắt nên trông không giống Nami hồi xưa, nhưng bây giờ đủ cả hai mắt rồi nên cảm giác chắc chắn sẽ khác."

Tôi ngó vào gương. Màu con người bên trái hơi khác so với bên phải. Quan sát kỹ sẽ thấy con mắt mới ghép của tôi có màu nâu trong trẻo.

Mẹ sẫm soi khuôn mặt đủ hai mắt của tôi, gật đầu mãn nguyện.

"Bề ngoài đã giống với Nami trước kia rồi. Tuyệt vời!" Mẹ khoanh tay, nói như nhắc nhở. "Cố mà nhớ lại chuyện ngày xưa đi nhé. Bởi vì con bây giờ cứ như không phải Nami vậy. Làm sao có chuyện thế này được chứ?" Làm sao con gái lại quên sạch sành sanh kỉ niệm với mẹ để được..."

Mẹ rời khỏi phòng để hoàn tất thủ tục xuất viện. Tôi ngồi trên giường, tiếp tục nhìn lịch. Tôi cảm nhận được dây thần kinh đang kết nối sườn sè nhãn cầu và bộ não. Tôi đã tạm quen rồi. Nhưng vì đang khóc nên hình ảnh trên lịch hơi nhòe đi. Tôi lấy một miếng khăn giấy chấm nhẹ khóe mắt, chú ý không dụi thẳng vào nhãn cầu.

Cảm giác áy náy làm lồng ngực tôi muốn vỡ tung. Tôi nhớ lại lời của mẹ và bạn cùng lớp. Họ đều thiết tha yêu quý tôi ngày trước. Nhưng tôi của bây giờ chỉ là một kẻ vô dụng. Khi ai đó bắt chuyện, tôi thường bối rối không biết phản ứng sao cho phải. Tôi hiểu, khi nhìn tôi lúng búng không nói nên lời, họ lại so sánh sự khác biệt ở tôi lúc chưa và đã mất kí ức. Dù cô không bận tâm nhưng tôi vẫn nhận ra, nếu kẻ này không phải là tôi-chậm-tiến, mà là Nami-ưu-tú, thì ai nấy sẽ rất hạnh phúc.

Tôi vừa ngẫm nghĩ vừa nhìn cô bé ngồi xích đu trong ảnh.

Định sẽ dọn dẹp đồ đạc xung quanh trước khi mẹ quay lại, nên tôi rời mắt khỏi tờ lịch mà mình đã nhìn từ nãy đến giờ.

Đúng lúc ấy, tôi cảm thấy có điều không đúng. Từ đầu tôi đã có cảm giác bất thường, nhưng bây giờ mới nhận ra sự thật, và phát hoảng.

Tấm ảnh trên tờ lịch treo ở bức tường đối diện vốn chụp một chiếc xích đu trống không. Nhưng chẳng biết tự bao giờ, trên xích đu đã có một cô bé đang ngồi.

Tôi rên rỉ, đặt tay lên nửa trái mặt mình. Và cảm thấy sức nóng. Con mắt cấy ghép đang tăng nhiệt. Không nóng đến mức thiêu đốt, nhưng dây thần kinh thị giác cứ động bưng bưng.

Chiếc xích đu cùng cô bé trong ảnh vừa đung đưa. Tôi đang cố thuyết phục bản thân rằng chỉ là nhìn nhầm, thì nó lại đung đưa lần nữa.

Tôi hoảng loạn nhắm nghiền mắt. Những tưởng tất cả sẽ tối đen, nhưng không phải. Dù mi mắt đã nhắm kín, cô bé vẫn không biến mất. Ngược lại còn trở nên rõ nét hơn. Nhờ vậy tôi nhận ra chiếc xích đu cùng cô bé trong suốt, có thể nhìn xuyên qua được. Đó là hình ảnh chỉ mắt trái tôi nhìn thấy. Nhắm mắt phải lại càng khiến hình ảnh ấy nổi bật.

Tôi nghĩ đến một giả thuyết lạ lùng, rằng đây chỉ là một giấc mơ. Tôi đang mơ giữa ban ngày. Khung cảnh trong ảnh mỗi lúc một lớn, vây bọc tôi, lấn át tầm mắt tôi, phòng bệnh biến thành một công viên lạ hoắc.

Tôi vừa nhìn quanh vừa siết chặt tấm ga để xác nhận rằng mình vẫn đang ngồi trên giường bệnh. Cô bé tụt xuống khỏi xích đu. Trông rất nhỏ, có lẽ còn chưa vào tiểu học. Mái tóc dài rung rinh theo mỗi chuyển động của cô.

Xích treo đu đã rỉ sét, hậu cảnh là một khi rùng.

Vạn vật chao đảo trong cảnh mộng của mắt trái. Dù chắc chắn đây không phải hiện thực, tôi vẫn có cảm giác cơ thể mình nghiêng ngả theo. Cô bé lại gần tôi, nở nụ cười. Khoảnh khắc ấy giống như sóng rút ra khơi

xa, hình ảnh trong mơ lạng lẽ biến mất. Phản chiếu vào mắt trái tôi lại là tờ lịch ban đầu. Chiếc xích đu bất động, trống không.

Tôi thấy hơi buồn nôn. Chuyện vừa rồi là sao? Là mơ? Nhìn nhầm? Ảo giác? Lúc tôi tưởng là tấm ảnh đột nhiên động đậy, là lúc mắt trái của tôi đã có một giấc mơ?

Tôi nhìn kĩ lại tấm ảnh. Có những chi tiết khác biệt so với giấc mơ hồi nãy. Sợi xích trên đu không bị gỉ. Và hậu cảnh là biển.

Cửa mở, và mẹ bước vào phòng.

Tôi xuất viện, vẫn giữ nguyên những kí ức kì lạ. Tôi muốn mang tờ lịch về nhưng không dám đề xuất.

Nụ cười của cô bé liên tục tái hiện trong tâm trí tôi. Nụ cười như công nhận mọi khía cạnh của tôi, như chấp thuận và đón chào tôi. Tim tôi ngập tràn cảm giác ấm áp sáng khoái. Từ khi mất đi kí ức, tôi chưa được ai ban cho niềm hạnh phúc nhường này.

Khi rời khỏi bệnh viện, mẹ nhìn tôi với vẻ nghi ngờ, "Làm sao con khóc?"

Tôi không trả lời được. Vì đã lỡ nhận ra. Sự yên bình mà nụ cười của cô bé mang lại đã khiến tôi vỡ lẽ từ trước tới giờ mình hoang mang, lo lắng và khổ sở nhường nào...

Sau chuỗi ngày nằm viện, tôi quay về với cuộc sống bình thường. Đi học, nghe giảng. Hầu như không có ai để trò chuyện. Tôi cô độc.

Khi tỉnh dậy và nghe thông báo là mình đã mất trí nhớ, thoạt tiên tôi không hiểu ất giáp gì cả. Tưởng như mình chỉ đứng ngoài lắng nghe những cuộc hội thoại xung quanh. Chỉ gật đầu, không suy nghĩ, cũng không cảm nhận.

Nhưng bây giờ tôi đã lơ mơ ý thức được cảm xúc của mình trong từng khoảnh khắc. Tôi ngồi trên lớp, nghe mọi người bàn tán về Nami-ưu-tú trước kia. Dù đã được cấy ghép mắt trái, đã tháo băng, địa vị của tôi trong lớp vẫn không thay đổi.

"Bé Na hồi trước rất giỏi ăn nói và biết khuấy động để mọi người vui vẻ, khác hẳn cậu bây giờ."

Nghe như không phải tớ vậy...

"Đúng thật. Cứ như là một người khác ấy. Tài giỏi hơn cậu nhiều. Trong giờ thể dục, lớp mình thua bóng chuyền là tội cậu đó. Phải như bé Na trước kia thì đã xia bóng bôm bốp giành chiến thắng về rồi."

Trên sân bóng chuyền, tôi đã nếm trải cảm giác bị bỏ rơi. Tôi mắc lỗi liên tục, rốt cuộc không ai chuyền bóng cho tôi nữa. Mọi người trong đội nhìn tôi bằng ánh mắt căm ghét. Chẳng có nơi nào chịu chứa chấp tôi.

Lớp học ồn ào quá. Đến giờ nghỉ rồi. Âm thanh xôn xao vui vẻ. Tôi ngồi một mình ở bàn, chờ tiết học tiếp theo. Giải lao là ức nhàm chán nhất. Cũng là lúc tôi thấy mình thảm hại nhất.

Tôi nhắm mắt, nhớ về giấc mơ trong phòng bệnh, về cô bé đã mỉm cười với mình. Trái tim tôi chợt bình yên hơn. Như thể có người nhẹ nhàng nắm lấy tay kẻ bị vứt bỏ trong bóng tối này. Mỗi khi cô đơn, hồi tưởng giấc mơ ấy là cách để tôi tìm đến thanh bình.

Rốt cuộc cô bé đó là gì? Đơn thuần là một giấc mơ ư? Từ ngày tỉnh dậy trong bệnh viện, biến thành cái tôi tệ hại bây giờ, tôi chưa từng mơ dù chỉ một lần. Nếu mơ là cách người ta tổ chức lại kí ức, thì có lẽ cô bé đó cũng là một mảnh trong quá khứ của tôi.

Tôi hỏi, mẹ có biết cô bé nào tóc dài, cùng xích đu ở nơi có rừng bao quanh không ạ?

"Không biết." Mẹ lắc đầu.

Tiếc quá! Giá như tìm lại được kí ức, tôi sẽ không phải buồn bã nữa. Tôi bây giờ sẽ biến mất, sẽ quay lại là Nami được mọi người yêu quý.

Tan học về, tôi mơ giấc mơ thứ hai tại nhà ga. Bây giờ tôi đang đứng ở sân ga đợi tàu, vừa đá ngón chân vào gờ chống trượt màu vàng trên nền gạch, vừa nhìn hai đường ray song song. Xung quanh cũng có rất nhiều học sinh tan học về. Một nhóm con trai cấp ba cười nói đi ngang qua tôi. Khi tiếng cười vang to hơn, tôi sợ hãi không biết có phải họ đang cười mình không.

Mất một lúc tàu mới đến nơi. Mắt trái ấm lên. Tôi đang cho rằng đó chỉ là tưởng tượng, thì hơi ấm rõ rệt dần. Các mạch máu trong mắt bắt đầu co bóp, khiến tôi bất thần tự hỏi phải chăng trong hốc mắt trái của mình là một quả tim.

Tôi dừng mọi cử động, tập trung tinh thần theo dõi động tĩnh. Ánh nhìn của tôi vẫn gắn chặt vào đường ray. Ban này nửa trên thanh ray còn lấp lánh ánh thép. Nhưng bây giờ, nó đã khuất dạng dưới một lớp gỉ nâu cũ kĩ.

Là mờ. Tôi tin chắc như vậy và nhắm nghiền mắt lại. Từ kinh nghiệm hồi ở phòng bệnh, tôi biết rằng nhắm mắt sẽ khiến mơ rõ nét hơn.

Đường ray dần dần trượt xuống lòng đất, lại như thế tôi đang từ từ ngược mắt lên. Nhưng khung cảnh trước mặt tôi không phải sân ga tầm mình trong ánh hoàng hôn nữa, mà là một cánh rừng khổng lồ lấp đầy tầm mắt.

Phủ kín mặt đất là thảm cỏ xanh lục. Một toa tàu điện bỏ hoang chìm lút phân nửa vào cây cối trong rừng. Từ hình dáng toa tàu, tôi tạm đoán đây là một mẫu tài điện đã hoàn thành nhiệm vụ từ lâu lắm rồi. Khung cửa sổ méo mó, kính không còn khớp. Cỏ mọc đầy trên nóc, toa tàu bất động như

đã biến thành một phần của khu rừng. Ánh mặt trời phản chiếu trên thảm thực vật. Có lẽ đang là mùa hè.

Khung cảnh đẹp đến mức tôi phải nín thở. Tôi không có kí ức chiêm ngưỡng rừng sâu hay đường chân trời bất tận. Tôi không nhớ mình đã nhìn thấy những gì trong mười bảy năm qua. Thế nên cảnh tượng này mới mẻ biết bao, in hằn trong tâm trí như tờ giấy trắng của tôi.

Đó là một giấc mơ trong mơ. tôi mở mắt phải ngoái cổ nhìn quanh. Hình như không ai khác trông thấy đường ray gỉ sét. Mắt phải tôi nhìn thấy một nhân viên công sở đang đọc báo.

Khi tôi di chuyển tầm nhìn ngang dọc, hình ảnh toa tàu trong mắt trái vẫn không thay đổi. Dù ngẩng lên hay quay ra sau, toa tàu luôn án ngữ trước mặt tôi. Mắt trái và mắt phải như đang ở hai nơi khác nhau. Đột nhiên, tôi thấy lỗ nhỏ bóng mấy đứa trẻ bên cửa sổ toa tàu. Đó là sân chơi của bọn chúng sao? Còn có đứa cầm cành cây đập rầm rầm vào thân tàu nữa. Tôi không nghe được âm thanh. Chỉ có hình ảnh thôi. Nhưng lại cảm giác như nghe được cả tiếng gió và tiếng côn trùng.

Cảnh vật trong mắt trái lại trao đảo. Rung lắc lên xuống theo một nhịp điệu nhất định. Tôi đang đứng yên trên sân ga này thôi, nhưng tưởng chừng mình đang bước đi. Cảm giác thăng bằng bị rối loạn, tôi chú ý để không ngã khỏi sân ga.

Con tàu trong mơ lớn dần, lại gần tôi hơn. Những đứa trẻ đưa mắt về phía tôi. Góc nhìn của tôi thấp quá. Tôi nhận ra trong giấc mơ này, mình cũng là một đứa trẻ. Tôi dừng lại ở quãng giữa bên hông con tàu, nhìn lên cửa sổ. Với một đứa trẻ con như tôi lúc này, toa tàu thật to lớn và đáng sợ. Chỉ có mấy chỗ hiểm hoi chưa tróc sơn trên bề mặt tàu là không bám đầy gỉ sét.

Những đứa trẻ có vẻ ngang tàng ấy nhìn xuống qua khung cửa sổ. Một cánh tay nhỏ bé vươn ra từ dưới bên phải giấc mơ. Tôi hiểu đó là bàn tay của chính mình, được nhìn qua mắt trái. Bàn tay bé xíu của trẻ con. Tôi đưa tay về phía cửa sổ. Nhưng vì khung cửa ở trên cao nên tất nhiên tôi không với tới.

Một khuôn mặt thoáng thò ra khỏi cửa sổ. Bỗng đi một lúc, nó lại xuất hiện, ném một hòn đá nhỏ vào tôi. Trên sân ga, tôi bắt giắc "Á" một tiếng. Người đàn ông đứng bên cạnh giật mình quay sang nhìn. Trong mơ, đứa bé trai ném vào tôi cành cây này giờ dùng để đập thành toa tàu. Tôi vội đưa cánh tay trẻ con lên che mặt.

Rồi tôi nhận ra mình đang làm đúng như thế trên sân ga ngoài hiện thực. Con tàu lướt qua đường ray đến bến. Giấc mơ kết thúc, và mắt trái tôi trở lại bình thường.

Về đến nhà, tôi chép ra giấy những cảnh nhìn thấy trong mơ ở ga tàu. Tôi bổ sung vài hình vẽ đơn giản, miêu tả địa điểm và lũ trẻ con. Còn chú thích mơ ở đâu, vào lúc nào nữa. Tôi có linh cảm mai này mình sẽ gặp những giấc mơ tương tự.

Lần đầu tiên là cô bé trên chiếc xích đu. Lần thứ hai là toa tàu hòa vào rừng cây. Tôi không biết các lần tới là gì. Biết đâu đó chính là kí ức, nhìn thấy trên phim chẳng hạn.

Chợt tôi nhận ra rằng hàng loạt giấc mơ này có nguyên tắc kì lạ. Đó là luôn hài hòa với tình huống ở thực tại của tôi. Lần đầu tiên là chiếc xích đu. Lần thứ hai là đường ray tàu. Khi những hình ảnh mờ nhạt đồng nhất với hiện thực, đó là lúc cuốn phim giấc mơ bắt đầu quay với máy chiếu là con mắt trái của tôi.

Đúng vậy, chỉ mắt trái của tôi nhìn thấy giấc mơ ấy. Các hình ảnh chỉ phản chiếu vào con mắt mới cấy ghép này. Tôi tự hỏi liệu nó có phải là một

chiếc hộp nhỏ chứa giấc mơ không nữa. Bình thường chiếc hộp bị khóa, và chỉ hoạt động như một con mắt. Nhưng khi vặn chìa khóa vào và xoay, những giấc mơ sẽ được giải phóng. Chìa khóa đó có thể là xích đi, hãy đường ray tàu hỏa.

Tôi cho tờ giấy A4 tập hợp những điều liên quan đến giấc mơ vào một cặp đựng tài liệu và đóng lại. Tôi cứ nhớ mãi đến giấc mơ ở ga tàu. Tôi là một đứa trẻ con, với tay đến những đứa trẻ ở bên khung cửa sổ. Nhưng chúng lại cầm đá và cành cây ném tôi... Đây chỉ là phỏng đoán thôi, nhưng có lẽ tôi trong giấc mơ muốn được mọi người cho chơi cùng, nhưng bị cự tuyệt.

Cảnh tượng nhìn thấy ở ga tàu làm tôi băn khoăn đến tận đáy lòng. Nó thấm vào tim tôi như một kỉ niệm thời thơ ấu. Khi nhớ về giấc mơ ấy, tâm trạng tôi chợt buồn da diết. Sân chơi trong toa tàu bỏ hoang, hay cả việc không được cho chơi đùa, đều là những hình ảnh mới mẻ tôi nhìn thấy lần đầu.

Tôi thèm khát kỉ niệm. Tôi không nhớ được bất cứ điều gì về thời điểm trước khi tỉnh lại trong phòng bệnh. Tâm hồn trống rỗng và khô cằn tựa cát. Kẻ thiếu vắng quá khứ như tôi cũng mộng lung cả trong hiện tại, không có lấy một điểm tựa cũng chắc.

Và đó là lúc những giấc mơ kì lạ xuất hiện, cùng những cảnh tượng, những trải nghiệm tôi chưa từng gặp. Chúng thấm sâu vào tâm khảm, khiến tôi bình yên, luồn lách như làn nước ấm vào từng góc ngách trái tim tôi.

Đã một tuần trôi qua kể từ lần đầu tôi mơ trên sân ga. Quyển nhật kí bằng tranh ghi chép nội dung những giấc mơ đã gần đến hai mươi trang. Đúng như linh cảm, sau lần đó tôi còn gặp không biết bao nhiêu giấc mơ khác.

Về điều kiện khiến giấc mơ xuất hiện, thì ví von của tôi về chiếc hộp và ổ khóa tỏ ra khá chính xác. Những hình ảnh tôi vô tình bắt gặp, trông thấy trên ti vi hay sách báo... đều trở thành chìa khóa, rút dần những cuộn phim khỏi mắt trái tôi. Ví dụ đã có lần chìa khóa là hộp sữa bò đổ ngang, hay khuôn mặt của con mèo giật mình. Khi nhìn thấy chúng, mắt trái đột ngột nóng lên. Tôi không lựa được thời điểm hay địa điểm. Trạng thái ấy xảy ra khi mắt trái bắt gặp một xúc tác thích hợp làm chìa khóa.

Và như thế, chiếc hộp giấc mơ mở ra. Những đoạn phim trong hộp không theo một trình tự gì. Có lần tôi đứng ở nơi kính vỡ tung tóe, nhìn xuống những mảnh vụn dưới chân mình. Hay có lần tôi bị chó đuổi. Và còn có một khung cảnh cô đơn, tôi bị bỏ lại trơ trọi ở nơi trông giống trường học... Càng ngày tần suất mơ càng cao.

Một ngày nọ, tôi ngồi trong lớp, đang thần thơ ngăm cục tẩy thì mắt trái bắt đầu nóng lên, tôi tự nhủ lại sắp mơ. Những lúc như thế này, tim tôi bắt đầu đập dồn vì mong chờ. Nói ra kể cũng lạ, nhưng nôn nao như thế sắp được ngăm mình lần đầu trong cuốn album quá khứ.

Buổi chiếu phim trong mơ kéo màn, với cụ tẩy là tấm vé vào cửa. Một thế giới trong suốt, với mỗi mắt phản chiếu một cảnh tượng khác nhau. Khi tôi nhắm mắt cả hai mắt, hình ảnh cố định vào giấc mơ đang chiếu bên mắt trái. Trong mơ, tôi ở lớp học, bạn bè xung quanh đều là học sinh cấp hai, nên tôi chúc tôi cũng tầm tuổi đó. Tuổi của tôi mỗi mơ mỗi khác.

Hình như chúng tôi sắp thi. Một người đàn ông trông giống giám thị đang phát tờ đề cho từng bàn. Tay phải tôi cầm bút chì. Là tay con trai. Tôi biết được qua ống tay áo đồng phục màu đen. Trong mơ tôi thường xuyên là con trai. Tôi cầm cây bút chì vót nhọn, bắt đầu điền tên mình vào ô trống. Cái tên "Fuyutsuki Wazuya" được viết bằng những nét chữ vụng về. Bên cạnh ô điền tên tôi nhìn thấy dòng chữ "Đề thi chuyên cấp" cùng với tên một trường cấp ba.

Ánh nhìn của tôi chợt lướt ra xung quanh. Cạnh tôi là cửa sổ kính. Bên ngoài u ám, trời đang mưa. Vì thế khuôn mặt phản chiếu trên lớp kính cửa sổ. Dù là một khuôn mặt không quen biết, nhưng tôi hiểu đây chính là bản thân mình trong giấc mơ này.

Đến đây thì giấc mơ kết thúc.

Wazuya. Tôi tranh thủ viết cái tên vào một tờ giấy A4 để phòng lại mất đi kí ức. Tôi còn ghi lại cả thời điểm gặp giấc mơ và tên ngôi trường cấp ba trên để bài, rồi đóng cặp tài liệu lại.

Tối hôm đó, tôi vừa xem ti vi trong phòng khách, vừa nghĩ về những giấc mơ giữa ban ngày do con mắt trái của mình mang lại. Cha vẫn chưa đi làm về, trong nhà chỉ có tôi và mẹ. Bầu không khí giữa tôi và mẹ không được thân mật cho lắm. Mẹ thường nhìn tôi bằng ánh mắt xa lạ, chỉ gọi tôi là "con", còn nhắc đến tôi trước kia khi mất đi kí ức thì gọi bằng "Nami" để phân biệt.

Sau bữa tối, tôi đã tính đến việc dọn về lại phòng mình. Nhưng nghĩ cho kĩ, vừa ăn xong đã linh luôn thì dừng dừng quá, nên tôi quyết định nán lại với mẹ một lúc. Tôi thấy áy náy vì chỉ quây quần cùng mẹ vào giờ ăn cơm. Tôi không phải là Nami mà mẹ hằng mong muốn, nhưng tôi vẫn muốn ở bên bà hết mức có thể.

Ti vi đang phát chương trình đặc biệt về tìm kiếm người mất tích. Bên dưới màn hình hiển thị một số điện thoại, để người xem có thể cung cấp thông tin. Không một chương trình nào quen thuộc với tôi. Kể cả những chương trình nổi tiếng chiếu liên tục từ hồi tôi còn bé cũng đã chạy trốn khỏi kí ức.

Tấm ảnh một cậu bé vừa mất tích vài tháng trước xuất hiện trên màn hình. Vừa nhìn tấm ảnh, tôi vừa nhớ lại giấc mơ trong mắt trái hồi trưa. Cậu bé tên Wazaya, chính là tôi khi mơ. Giấc mơ thể hiện qua điểm nhìn

của Wazuya, một thước phim có hình ảnh, không âm thanh, các diễn biến trôi qua trước đôi mắt của cậu. Ngắm cho kĩ thì quả thật các cảnh mộng bắt gặp khi trước cũng đều là cảnh vật thể hiện qua điểm nhìn của ai đó, các hình ảnh lay động như thể tôi đang bước đi, rồi thoát tối sầm giống như vừa chớp mắt. Đó đều không phải là góc nhìn người thứ ba trên cao nhìn xuống.

Tôi cảm thấy nôn nao trong ngực. Từng có vài giấc mơ mà trong đó tôi đang nói chuyện với người khác. Nhưng vì không có âm thanh nên tôi không biết mình đang được gọi bằng tên gì. Từ lúc biết cái tên Wazuya, các giấc mơ bỗng cụ thể hẳn lên.

"Mẹ thu dọn bát đĩa đây, con vẫn muốn xem ti vi à?" Mẹ đứng dậy.

Vâng ạ, tôi trả lời.

Trên màn hình xuất hiện tấm ảnh một cô bé. Có lẽ tầm tuổi học sinh tiểu học, hoặc cấp hai. Trong ảnh, cô bé đang nấu ăn cùng vài đứa trẻ khác ở ngoài trời, chắc là đi dã ngoại. Khuôn mặt những đứa trẻ khác đã bị làm mờ.

Mắt trái tôi giật giật và nóng rực lên. Dấu hiệu quen thuộc trước mỗi lần mơ, nhưng chưa bao giờ dữ dội nhường này. Mạch máu trong mắt tôi co giật y như quả tim dồn dập âu một quãng đường dài chạy hết tốc lực. Dây thần kinh thị giác nổi mắt trái của tôi với não như đàn gào thét.

Tôi hoảng hốt, bối rối. Không tài nào nhắm được mắt. Tôi bất động, ánh mắt dán chặt vào cô bé trên màn hình. Chiếc hộp trong mắt tôi mở ra. Mồ hôi chảy đầm đìa trên lưng. Thứ gì đó đen tối ẩn trong mắt trái tôi đang cố lao ra ngoài. Tôi có linh cảm đây dễ là một cơn ác mộng.

Đột ngột màn hình tối sầm, tấm ảnh chụp cô bé biến mất. Sức nóng trong mắt trái nguội đi rất nhanh, và tôi được giải phóng khỏi sự tê liệt. Tôi thở hắt ra, nhìn mẹ đang cầm điều khiển.

"Mẹ tắt ti vi đi nhé?"

Tôi gật đầu.

Saori đang nói chuyện với ông chủ quán... Còn tôi, không, còn Wazuya đang ngồi chống cằm trên quầy, quan sát hai người đó. Cạnh quầy có một cái lọ cắm những bông hoa màu trắng. Khi quay người lại, Saori đã làm đổ lọ hoa ấy. Nước bắn tung tóe trên mặt quầy, nhưng không có lấy một tiếng động.

Giấc mơ mắt trái của tôi kết thúc ở đây. Tôi mở cả hai mắt và gấp tạp chí lại, lục cặp lấy một tờ A4, chi chép về giấc mơ vừa đến với mình.

Ngày mơ: 10/3.

Nhân vật xuất hiện: Saori, và ông chủ quán cà phê.

Hoàn cảnh dẫn đến giấc mơ: Đang đọc tạp chí trong phòng riêng. Mắt trái phản ứng với bông hoa trắng trong tấm ảnh mục quảng cáo.

Nội dung giấc mơ: Saori nói chuyện với ông chủ quán. Saori hốt hoảng vì làm đổ lọ hoa tại quán cà phê chị đang làm thêm. Nước loang trên mặt quầy. Nước đọng thành vũng quanh tách và phê trước mặt tôi...

Trong giấc mơ, Wazuya đang ở quán cà phê Rừng Trầm Uất.

Tôi cho tờ giấy viết xong vào cặp. Suốt hai tuần nay, tôi đã tập thói quen viết nhật kí giấc mơ. Tài liệu mỗi lúc một dày, nặng nề đến mức việc mang nó theo trở nên phiền toái.

Saori là tên chị gái của Wazuya. Chị đang làm việc tại quán cà phê. Trong những giấc mơ ban ngày của tôi, mỗi nhân vật thường xuất hiện vài lần. Vì thiếu vắng âm thanh nên nói chung tôi không biết tên họ là gì, trừ

chị gái này, vì tên chị có ghi trên tấm biển trước của nhà từng lóe qua trong mắt trái tôi.

Saori xuất hiện rất nhiều lần. Tôi lơ mờ hiểu được rằng Saori là chị của tôi... à không, của Wazuya. Có những lần chị là trẻ nhỏ, cũng có lần chị đã thành người lớn khiến điểm nhìn của tôi thấp đi hoặc cao lên. Không phải giấc mơ nào cũng ghi nhận khoảnh khắc chúng tôi còn thơ ấu. Nhưng gương mặt chị Saori gần như không thay đổi, ánh nhìn hướng về tôi luôn chan chứa dịu dàng. Cô bé tôi bắt gặp trên chiếc xích đu trong giấc mơ đầu tiên chính là Saori.

Kiểu tóc và trang phục của Saori thay đổi tùy theo độ tuổi của chị. Có lúc chị để tóc dài tết lại, có lúc chỉ nuôi đến ngang vai. Nhưng chị có một đặc điểm nổi bật không lẫn đi đâu được: mũi đỏ tấy, gần như lúc nào cũng thế. Hễ nhìn thấy nó thì sẽ biết ngay đây là Saori. Không hiểu là bệnh mãn tính từ nhỏ hay di dị ứng phấn hoa nặng mà mũi chị rất hay chảy ra những dòng chất lỏng trong suốt. Xong lại chùi khăn giấy lia lia nên mũi mới đỏ tấy lên.

Tôi rất hay thấy chị Saori lau mũi. Có lần chị như bị chôn vùi giữa một núi khăn giấy vo tròn. Tôi còn từng thấy chị ôm hộp khăn giấy đi mua đồ, hay là vừa lau mũi vừa tiếp khách tại quán cà phê nữa. Nếu không vì cái tật này thì chị cũng là một người con gái đẹp, nhưng thỉnh thoảng chị lại đưa cục khăn giấy vo tròn lên chấm mũi, không đếm xỉa đến ánh mắt người ta.

Trong mơ tôi hay quần quýt bên chị, khi đi tản bộ, lúc chụm đầu chơi bài. Hồi nhỏ có lần chúng tôi còn đánh nhau để tranh giành thứ gì đó nữa, và đứa nào cũng mếu máo. Khuôn mặt chị Saori bấy giờ không biết miêu tả bằng từ ngữ gì khác hơn là nước mắt nước mũi hoe nhoét.

Saori thường có vóc dáng cao hơn tôi, nhưng cũng đôi lần tôi thấy cậu em Wazuya lớn đuổi kịp và vượt cả chị. Trong những giấc mơ như thế, góc

nhìn được đặt ở vị trí còn cao hơn tôi ngoài đời thực, cho phép tôi chứng kiến thế giới xung quanh ở một tầm mức vô cùng mới mẻ.

Thế giới trong giấc mơ của tôi thống nhất ổn định. Không có chuyện đột ngột chiến tranh, hay con người di cư lên vũ trụ. Chỉ có cuộc sống bình thường. Tôi cố hết sức hấp thu những giấc mơ ấy vào mình. Chúng thay thế cho kí ức đã qua, cho những chặng đường đời mà tôi không có được.

Ngày mơ: 12/3.

Nhân vật xuất hiện: Fuyutsuki Saori cùng ba mẹ.

Hoàn cảnh dẫn đến giấc mơ: Mắt trái phản ứng với phần tua rua màu trắng ở đầu cây ngoáy tai nhìn thấy trên giá.

Nội dung giấc mơ: Saori thời thơ bé (ở lứa chắt chừa vào tiểu học) gối đầu lên đùi mẹ để mẹ ngoáy tai cho. Tôi vừa chơi một mình gần đó vừa nhìn chị. Tay tôi nắm chặt một chiếc đầu máy xe lửa. Saori hình như không thích ngoáy tai, lần nào cũng cau có, nước mũi chảy ra dây bẩn cả đùi mẹ. Ba đi qua đằng sau hai người.

Ngày mơ: 14/3

Nhân vật xuất hiện: Ba và đồng nghiệp.

Hoàn cảnh dẫn đến giấc mơ: Mắt trái phản ứng khi trông thấy chiếc xe tải chờ đèn đỏ. Cũng vì theo dõi giấc mơ mà tôi bỏ lỡ đèn xanh, không qua được đường.

Nội dung giấc mơ: Ba đang đeo găng tay, làm việc tại xưởng gỗ. Từ độ cao của điểm nhìn, tôi đoán được lúc này Wazuya vẫn đang là trẻ con. Bộ đồng phục của ba lấm tẩm vết dầu máy. Những thân cây vừa đốn chất đầy trên chiếc xe tải lớn, một người đàn ông trẻ đang làm việc gần đó. Anh mặc đồng phục giống ba nên tôi nghĩ họ là đồng nghiệp. Tôi đang định đến

gần thì cha giơ tay ngăn lại. Có lẽ ông đang ra dấu "Nguy hiểm lắm, con đừng lại đây." (?)

Ngày mơ: 15\3.

Nhân vật xuất hiện: Saori và hai bác.

Hoàn cảnh dẫn đến giấc mơ: Mắt trái phản ứng với tàn thuốc lá của cha.

Nội dung giấc mơ: Tôi và Saori đang ở nhà bác. Bác trai đã say bia tì, vung tay đánh rơi chiếc mâm bác gái mang tới. Bát đĩa vung vãi trên sàn nhà. Nét mặt Saori căng thẳng.

Thế giới của Wazuya và Saori nằm sau trong một vùng núi hẻo lánh. Đập vào mắt tôi thường là những ngọn núi cao chót vót, hay vực sâu thăm thẳm ở mé ngoài rào chắn của con đường mòn. Nhà Fuyutsuki gồm ba, mẹ, Saori và Wazuya. Chưa lần nào tôi trông thấy ông hay bà. Khi điểm nhìn của Wazuya đạt đến một độ cao nhất định, ngay cả ba mẹ cũng không còn xuất hiện nữa. Có lẽ anh đã dọn ra sống một mình.

Tôi cần miễn cưỡng cố nhớ vô số khung cảnh đã thấy trong những giấc mơ. Đó là một hoạt động thú vị. Ba mẹ đầm ấm, nâng niu ôm ấp tôi. Cho dù cảm giác rất thoải mái, nhưng tôi cũng thấy có lỗi với mẹ mình người đời. Thật không bình thường khi ở với cha mẹ ảo lại yên ả hơn ở với người mẹ dứt ruột đẻ ra mình.

Dù ở nhà hay ở trường, tôi đều thấp thỏm bất an, và chỉ nguôi ngoai được khi mơ tưởng lại những giấc mơ. Tôi đau đớn phát hiện ra, mình đang dựa vào mộng ảo để lẩn tránh hiện thực. Hễ mẹ hay bạn bè nhắc đến Nami trước kia, trái tim tôi lại nhức nhối. Tôi không dám nhìn bằng vào mắt ai khi nói chuyện. Từ giáo viên chủ nhiệm cho đến những người quen biết bản thân ngày trước. Bước chân tôi run rẩy chỉ chực chạy trốn khi hoang mang nghĩ rằng ôi thôi mình lại sắp hậu đậu làm hỏng việc.

"Nami, hôm nay cậu trực nhật đấy, xóa bảng đi."

À, ừ, tớ hiểu rồi...

Những cuộc trò chuyện với bạn bè, dù chỉ dừng lại ở mức độ như thế, cũng làm đầu óc tôi muốn vỡ tung. Mình phát âm có ngọng nghịu quá không? Mình cười như thế đã đủ tươi chưa? Mình có làm mọi người mất tự nhiên không? Những nghi vấn dồn dập đẩy tôi vào trạng thái sợ hãi và lo lắng triền miên. Cho đến bây giờ, mỗi khi nhìn thấy cây đàn dương cầm tôi lại hồi tưởng màn trình diễn thất bại lúc trước và nghẹn ngào muốn khóc. Mọi sự đều trở nên đáng sợ, trói buộc tất thảy cử động của tôi.

Những lúc ấy, trong đầu lại nảy ra một ý nghĩ mà chính tôi cũng biết là không nên không phải. Rằng, từ bỏ nỗ lực làm con người ở hiện thực này đi, thay vào đó, hãy là một cư dân trong thế giới giấc mơ của con mắt trái, thế giới của Wazuya. Gì không còn kìm ứ, tôi sẽ không bao giờ trở thành Nami được. Dù có cố gắng, tôi đã nghiêm nhiên coi mình không phải là Nami.

Không chỉ có vậy. Tôi bây giờ cũng không còn giống cái tôi mù tịt mọi chuyện hồi mới mất kìm ứ nữa. So với kẻ rơi rụng tất cả và phải bắt đầu lại từ số không ấy, con tim tôi giờ đây ăm ắp biết bao cảnh tượng. Đó không thể nào là kìm ứ của Nami, đưa con một sinh ra và lớn lên giữa thành phố.

Tôi bây giờ đâm ra sợ chó. Tôi luôn giữ khoảng cách nhất định với chúng vì sợ bị cắn. Lúc đầu tôi cũng không hiểu lại sao lại như vậy.

"Nami vốn thích chó cơ mà..." Nghe mẹ nói, rốt cuộc tôi cũng nhận ra, biến đổi khởi sinh từ kìm ứ trong mắt trái. Tôi từng ghi vào tài liệu một đoạn như thế này.

Ngày mơ: 26\2.

Nhân vật xuất hiện: Chó to.

Hoàn cảnh dẫn đến giấc mơ: Mắt trái phản ứng với con chó được chủ dắt đi, nhìn thấy trên đường đến trường.

Nội dung giấc mơ: Chạy trốn vì bị chó đuổi. Cuối cùng tôi bị cắn, và giấc mơ kết thúc.

Tôi cho rằng mình bắt đầu cảnh giác với chó là từ giấc mơ trên. Như vậy là những hình ảnh nhìn thấy trong thân phận Wazuya có ảnh hưởng đến tinh thần tôi ở hiện thực.

"Nói sao nhỉ, cậu như biến thành người khác hẳn rồi." Trên lớp, Katsura Yuri nói với tôi. "nhưng vẫn ăn hại toàn diện như mọi khi. Thật tình, lo mà lấy lại kí ức sớm đi. Cứ thế này là cậu sẽ đội sổ đấy."

Nghe cô bạn nói, tôi chỉ biết gật đầu. Tôi đúng là một đứa ăn hại, không làm được bất cứ việc gì. Sức nặng của Nami do mọi người chất lên làm tôi muốn chết cho xong. Tôi không thể nào bắt chước người đó được.

Mẹ cho tôi xem những đoạn băng quay tôi hồi còn kí ức, tức là quay Nami. Kế hoạch của mẹ là muốn tôi nhớ ra phần nào, nhưng tốn công vô ích. Băng bắt đầu chạy, cho tôi thấy một Nami vận trang phục tuyệt đẹp đứng trên sân khấu. Cô cúi đầu chào quan khách rồi ngồi xuống trước cây đàn dương cầm và bắt đầu biểu diễn. Giai điệu thật tuyệt vời. Tôi nhắm mắt lại, cảm nhận những cơn rung trong màng nhĩ, và một thế giới trong suốt mở ra. Những ngón tay của Nami tinh tế nhảy múa, cứ như một phép màu.

Trong một cuốn băng khác là bữa tiệc sinh nhật hồi tiểu học. Địa điểm là phòng khách nhà tôi. Nami ở giữa vòng bao bọc của bạn bè, sôi nổi chuyện trò không ngơi nghỉ. Phải nhiều gấp mười lần từ tôi nói với bạn bè trong một tuần ở trường bây giờ. Cô chỉ chọe với bạn bè, khoe lúm đồng tiền, thỉnh thoảng còn phồng má làm trò chọc cười mọi người xung quanh.

Cô gái trong đoạn băng như tỏa ánh hào quang rực rỡ. Dù vẫn mang khuôn mặt giống tôi, nhưng đó là một người hoàn toàn khác.

Tôi cảm thấy mình như bị giam cầm trong bóng đêm.

Ngày mơ: 21\3.

Nhân vật chất hiện: Ba mẹ, người làm ở xưởng gỗ.

Hoàn cảnh dẫn đến giấc mơ: Mắt trái phản ứng với lưỡi cửa xoay vòng tại cửa hàng đồ gia dụng.

Nội dung giấc mơ: Ba mẹ gặp tai nạn.

Tôi ra cửa hàng đồ gia dụng để mua cái compa dùng ở trường. Nhưng rồi bị lạc, không vào khu văn phòng phẩm mà lại sang khu dụng cụ lao động vốn chẳng liên quan gì. Trong số các dụng cụ bày trên giá có một chiếc máy cửa xoay vòng cỡ nhỏ. Mới lướt qua nó, mắt trái tôi đã nóng lên. Tôi khựng lại, chăm chú nhìn chiếc máy cửa ấy. Dù không ai đụng đến nhưng chẳng biết tự bao giờ lưỡi cửa ấy đã bắt đầu xoay, không hề phát ra tiếng động. Hiện thực trong mắt phải và hình ảnh trong mắt trái của tôi bắt đầu chồng lên nhau, kẹp giữa là chiếc máy cửa. Biết rằng giấc mơ đã bắt đầu, tôi nhắm hai mắt lại.

Trong mơ, những mảnh vụn gỗ đang bắn tung tóe quanh chiếc cửa xoay. Lưỡi cửa tròn quay lông lốc với tốc độ cao, như hút lấy và cắt đôi tấm ván màu trắng. Đây là xưởng gỗ nơi ba làm việc. Chỉ có hình ảnh thôi. Nhưng tôi lại cảm giác như mình nghe thấy tiếng gỗ cắt, đang ngửi thấy mùi gỗ hăng đến điếc mũi. Các công nhân miệt mài dùng chưa điện để cắt những tấm gỗ. Còn tôi chăm chăm quan sát họ, từ bên hông xưởng. Cổng vào rất lớn để xe tải nhập hàng dễ bề ra vào. Độ cao của điểm nhìn cho thấy, lúc này Wazuya vẫn còn là thiếu niên.

Bất giác tôi lướt nhìn quanh, và phát hiện ra ba mẹ đang đứng bên nhau. Mẹ rất hay dẫn tôi đến thăm xưởng gỗ nơi ba làm việc. Bây giờ hai người đang đứng cạnh một chiếc xe tải lớn. Những thân cây to bản được buộc cố bằng dây trên thùng chở hàng, ba vẫy tay gọi. Tôi bắt đầu tiến lại gần. Đột ngột, những thân cây gỗ chắt trên xe tải... tuột ra. Chúng lăn thẳng xuống đầu ba mẹ đang đứng đó.

Tôi thét lên kinh khoảng giữa cửa hàng đồ gia dụng. Mắt trái tôi thu lấy hình ảnh hai người bị chôn vùi dưới đồng gỗ. Tôi muốn chấm dứt giấc mơ này ngay lập tức. Nhưng không đủ khả năng. Dù mở hay nhắm mắt, giấc mơ vẫn ngoan cố trôi. Cũng không thể nhìn ra hướng khác được.

Trong tôi đứng như trời trồng, bất động cho đến khi có bao nhiêu người làm trong xưởng đổ xô tới. Tôi lặng thinh nhìn bóng ba mẹ lấp ló dưới đồng gỗ. Người ta mau chóng bê những thân cây đè hai người ra. Nhưng tôi biết họ không thoát nạn. Ba mẹ vắng mặt trong những giấc mơ khi Wazuya trưởng thành, có lẽ chính vì lí do này.

Máu chảy ồng ộc từ đầu ba năm sông soài trên đất. Đến đây kí ức trong mắt trái dừng lại, quang cảnh trở về bình thường. Tôi ngồi sụp giữa hai giá để hàng. Nhân viên chạy tới vì nghe thấy tiếng thét của tôi.

Cuối tháng Ba, tôi đến bệnh viện từ cấy ghép mắt cho mình để kiểm tra định kì. Từ khi ra viện tôi vẫn thường xuyên quay lại tái khám, nhưng trong tháng Ba thì đây là lần đầu tiên. Vì đã nhớ đường nên tôi không cần ba mẹ đưa nữa mà tự mình bắt xe buýt đi.

Đến trước cổng bệnh viện, tôi nhìn ngắm vẻ ngoài của nó một lần nữa. Tòa nhà khá nhỏ, nằm khuất nẻo ở ngoại ô thành phố. Trước đây tôi chưa từng để ý đến, nhưng nơi này toát ra một thứ hơi hướm thật lạ lùng. Thứ nhất là không có bảng tên. Cổng chính thì ẩn sau bụi cây. Chắc hẳn đa số mọi người đều đi lướt qua mà chẳng hề nhận ra đây là bệnh viện.

Tại cửa vào, tôi thay sang đôi dép đi trong nhà màu xanh lục. Tôi cố tìm một đôi chưa rách. Nhưng không có.

Ngoài tôi ra, hình như không có bệnh nhân ngoại trú nào khác. Trực tiếp tân là một y tá đã ở tầm tuổi có thể gọi là "bà già", khuôn mặt đanh lạnh. Không chỉ mỗi phòng chờ mà chỗ nào trong tòa nhà cũng tối om om. Nơi này thật đáng ngờ, vậy mà hồi trước nằm ở phòng bệnh tầng hai tôi chưa từng nhận ra. Có lẽ chính tôi đã thay đổi rồi.

Nghe bà y tá gọi tên, tôi vào phòng khám bệnh. Một căn phòng vô hồn. Chỉ có bàn ghế, và giường nằm ngăn cách bằng tấm bình phong. Bác sĩ là một ông trung niên lún nhún ria mép, đang hí hoáy viết lên bàn. Tôi cúi đầu chào.

"Mời cô ra kia chờ."

Bác sĩ ngẩng lên nhìn tôi, dứt lời lại cúi gằm xuống đồng tài liệu. Tôi nằm lên giường chờ khán. Ngắm trần nhà một lúc, tôi liếc sang nhanh bà thấy trên tường treo một tấm gương lớn. chiếc giường tôi đang nằm phản chiếu vào quăng giữa tầm gương. tôi nhớ lại cuộc phẫu thuật cấy ghép con mắt. Lúc đó tôi cũng được gậy mê trên chiếc giường giống thế này.

Đó cũng là lúc tôi gập gờ con mắt hiện đang ở góc trái mặt tôi bây giờ. Trước đó tôi thiếu mất một mắt, và nơi ấy chỉ là một lỗ rỗng. Sau phẫu thuật, mặc dù vẻ ngoài đã giống với Nami thời chưa mất kí ức, nhưng ngoài ra không có gì thay đổi. Phẫu thuật cấy ghép không cho tôi thứ gì ngoài một vẻ ngoài đàng hoàng hơn. Tôi nghĩ nghĩ mà tiếc nuối.

Thời gian đầu nhìn tôi đã đủ hai mắt, mẹ rất vui.

"Khuôn mặt của Nami đây rồi."

Mẹ vui vẻ nhìn ngắm tôi chính diện, đưa tay vuốt má tôi và cười rất tươi. Tôi bất ngờ đến mức muốn nhảy cẫng lên. Và vô cùng hạnh phúc. Khi

vui vẻ mẹ mới tuyệt vời làm sao. Nhưng rồi, sự thật rằng tôi không phải là Nami đã trở nên không thể chối cãi. Mỗi khi tôi có những hành vi, những lỗi lầm mà Nami trước kia không bao giờ phạm phải, mẹ lại cau có. Bởi gì khuôn mặt bây giờ giống nhau, nên bà lại càng không thể chấp nhận tôi. Tôi nghĩ vậy.

Bác sĩ sắp xếp lại đồng tài liệu có lẽ đã xem xong. Sắp khám rồi nhìn vào tấm gương trên tường, tôi cảm thấy mắt trái nóng lên. Dấu hiệu quen thuộc cho thấy giấc mơ sắp đến. Khung cảnh phản chiếu trong gương hẳn sẽ trở thành chìa khóa, mời gọi giấc mơ.

Nhưng rốt cuộc, mặc cho tôi chờ đợi đến mấy phút, giấc mơ ban ngày vẫn không đến. Cả Wazuya thời niên thiếu lẫn Saori và khu rừng lần này đều lần trốn tôi. Mắt trái chỉ đơn thuần phản chiếu chính tôi đang nằm ngửa trên giường bệnh, nhìn lên trần nhà thôi.

Không, không phải vậy. Tim tôi bất chợt đập nhanh hơn. Có điều gì đó lạ lùng ở đây. Và rồi khoảnh khắc tiếp theo, tôi nhận ra điểm bất thường trong quang cảnh trước mắt mình. Tôi không thể nào trông thấy bản thân nằm ngửa trên giường và nhìn lên trần nhà được. Tôi đang soi thẳng vào gương, nên hình ảnh phản chiếu trong đó phải là chính diện khuôn mặt tôi chứ. Làm sao lại là khuôn mặt trông nghiêng được.

Nghĩ đến đây, tôi nhận ra một điểm không tự nhiên khác. Tâm nhìn của tôi đang mờ đi. Giống như đang chìm dưới nước. Và mọi đường nét định hình sự vật đều méo mó.

Tôi lập tức hiểu ra. Thứ tôi đang nhìn thấy không phải là phòng khám bệnh. Mà là phòng phẫu thuật. Tôi đang nhìn thấy chính mình nằm trên giường. Trước khi cuộc phẫu thuật bắt đầu.

Đầu óc bất thần rối loạn. Tôi nhắm cả hai mắt lại xem sao. Cảm giác lệch lạc dai dẳng rốt cuộc cũng đã biến mất, chỉ còn khung cảnh phòng

phẫu thuật được chiếu từ mắt trái hiện lên rõ ràng sau mi mắt khép kín của tôi. Sao tôi lại nhìn thấy cảnh này trong giấc mơ nhỉ? Đây đâu phải là thế giới của Wazuya.

Tôi cố hết sức nhớ lại những điều xảy ra ngay trước cuộc phẫu thuật. Chính xác là ở bên cạnh tôi, có một lọ thủy tinh đựng mắt. Nếu lấy góc nhìn là con mắt trong lọ lúc đó, thì đúng là sẽ nhìn thấy tôi như thế này rồi.

Đáp án đã đến với tôi. Các đường nét méo mó bởi vì đây là góc nhìn từ bên trong thành thủy tinh. Hình ảnh mờ nhạt là vì con mắt đang bị ngâm trong dung dịch. Đây không phải giấc mơ. Những gì tôi nhìn thấy chính là những gì mà con mắt trái đã từng nhìn thấy. Tôi chưa từng có một giấc mơ, hay ảo ảnh nào cả. Tất cả đều là kí ức chân thực. Các hình ảnh lưu giữ trong chiếc hộp nhỏ của mắt chính là quá khứ đã hằn sâu vào võng mạc ngày trước

"Xin lỗi đã bắt cô phải đợi, chúng ta bắt đầu khám nhé?"

Chẳng biết từ bao giờ bác sĩ đã đứng bên cạnh. Tôi ngoảnh cổ lại, nhòm thân trên ngồi dậy. Nhưng tôi trong mắt trái vẫn ở trạng thái nằm. Khuôn mặt e sợ bất an này giờ nhìn lên trần nhà... bỗng quay sang nhìn thẳng vào tôi.

Bây giờ tôi mới nhận ra khuôn mặt trông nghiêng này giờ là nhìn từ phía bên phải. Vì nhìn từ chính diện, hốc mắt trái chỉ là một cái hố đen sâu hoắm.

Sau khi phát hiện ra sự thật về những hình ảnh xuất hiện trong mắt trái, suốt lúc khám bệnh tôi không nghĩ ngợi được gì khác. Hình như bác sĩ có hỏi mấy câu. Nhưng tôi không nhớ mình trả lời như thế nào. Rồi thoáng chốc buổi khám bệnh kết thúc, tôi rời bệnh viện. Trên đường về, tôi ghé vào hiệu sách, tìm kiếm ở chỗ giá xếp san sát những tài liệu cần cho thi vào cấp ba, lựa lấy một cuốn cẩm nang dày liệt kê các trường cấp ba trong cả

nước, dò ngòi trường mà Wazuya thi vào. Và tìm thấy ngay. Hóa ra ngòi trường ghi trên bài làm trong mơ lại thực sự tồn tại.

Vì chưa bao giờ nghe tên trường này, tôi những tưởng đó chẳng qua là một cái tên hư cấu, không ngờ ở đất nước này quả nhiên có một ngòi trường như vậy.

Nếu cho rằng những gì tôi đã nhìn thấy qua mắt trái là sản phẩm của trí tưởng tượng, rồi phải lí giải thế nào về kết quả này? Hay tôi đã từng cô thức nghe thấy trên trường, nên nó mới xuất hiện trong giấc mơ? Không, tôi nghĩ không phải như vậy. Kết quả này chính là minh chứng cho tính chân thực của những hình ảnh xuất hiện trong mắt trái.

Ngày trước, con mắt này thuộc sở hữu của một nhân vật có thật mang tên Wazuya. Rồi con mắt lạc chủ, cuối cùng được cấy ghép cho tôi. Những gì tôi nhìn thấy qua nó là những gì Wazuya từng thấy và từng ghi nhớ. Cặp tài liệu mà tôi đặt tên Cảnh mộng hóa ra bị gọi sai bản chất. Phải là Cảnh thực mới đúng.

Tâm trạng tôi rối bời. Cảm xúc xâm chiếm cõi lòng lúc này có lẽ là mộng lung. Tôi đã tưởng thế giới ắt không tồn tại. Tôi đã tưởng mình chỉ hóa thân thành nhân vật giả tưởng mang tên Fuyutsuki Wazuya như là một ảo mộng để thoát khỏi cuộc sống gia đình chán ngán. Tôi đã hấp thụ những hình ảnh từ con mắt trái, mở lòng đón chúng vào để thay thế cho những kí ức mất mát. Tôi đã lấp đầy đầu óc như tờ giấy trắng của mình bằng những trải nghiệm của Wazuya. Cứ như đang sống thay cuộc đời của anh vậy. Cứ như tôi không còn là Nami nữa, mà đã trở thành Wazuya mất rồi.

Nhưng Wazuya lại không phải là nhân vật giả tưởng. Saori và tất cả, đều không thuộc về một xứ sở sinh ra bên trong tôi, mà hiện hữu thực sự trên đời. Đây chính là nguyên do khiến lòng tôi rối bời. Đột nhiên tôi cảm thấy bất an. Nếu toàn bộ chỉ là mơ, thì Saori cũng giống như nhân vật trên

phim ảnh. Nhưng khi phim điện ảnh biến thành phim giả liệu, thì cảnh vật, con người, sự kiện sẽ mang ý nghĩa nặng nề hơn.

Tuy nhiên, bất an không phải là cảm xúc duy nhất ở tôi lúc này. Ngược lại, lòng tôi còn ngập tràn kì vọng. Biết được rằng những hình ảnh truyền dũng khí, cảm hứng cho kẻ mất kí ức này thật ra đang sinh sống hoạt động ở một nơi nào đó xa xôi, tôi lại háo hức đến nỗi không ngồi yên được. Mặt đất dưới chân tôi có mối liên hệ với những cảnh tượng mà tôi tưởng chỉ hiện diện trong mơ. Bầu trời trên đầu tôi cũng trải rộng trên đầu chị Saori, có khi bây giờ chị đang ngắm nhìn cùng một điểm trên bầu trời ấy như tôi.

Từ những kí ức trong mắt trái, tôi đã cắt ra được vài mảnh rời rạc: tên trường Wazuya từng theo học, tên ga, tên vùng đất. Những dòng chữ tản mát đều được tôi ghi chép đầy đủ. Sau hôm đến bệnh viện, tôi bắt đầu tra cứu từng tên một. Cũng không phải công việc khó khăn gì. Chỉ trong một ngày tôi đã xác định được Saoru và Wazuya sống ở đâu trên đất nước này. Nơi ở của hai chị em cách nhà tôi chừng nửa ngày đi tàu Shinkansen. Tôi tra cứu về nơi đó trong quyển át-lát địa lý Nhật Bản, và tìm ra tên thị trấn mình thoáng thấy trong mắt trái được in bằng phông chữ nhỏ trong sách. Nó nằm ở một vùng đồi núi cách xa biển. Tôi ngắm nhìn trang sách chứa thông tin đó một hồi lâu.

Không biết con mắt của Wazuya đã được gửi đến bệnh viện theo quy trình nào nhỉ? Vì tò mò, tôi nảy ra ý định thử hỏi ông ngoại về việc này. Tôi quyết định gọi điện cho ông. Trong lúc bấm số điện thoại nhà ông, vì e sợ nên tôi đã đập máy định thôi biết bao nhiêu lần tôi mới chỉ nói chuyện với ông một lần hôm ông đến bệnh viện thăm tôi. Không nhớ rõ hai ông cháu nói những gì, chỉ nhớ được cảm giác áy náy vì không thể hầu chuyện ông cho đến đầu đến đũa.

Sau mấy hồi chuông, cuối cùng ông ngoại đã nhắc máy.

"Mắt trái của cháu sao rồi? Kí ức đã quay lại chưa?"

Ông hồ hởi hỏi. Vì không khí có vẻ nhẹ nhàng nên cảm giác bất an của tôi cũng vơi đi phần nào. Tuy kí ức vẫn chưa quay về, nhưng mắt cháu ổn cả rồi ạ, tôi trả lời. Sau một lúc nhắc đến cha mẹ, tôi quyết định vào đề. Tôi hỏi ông về nguồn gốc của con mắt.

"Cháu muốn biết làm sao ông có được nó à?"

Qua đường dây, tôi vẫn cảm nhận được sự cảnh giác của ông.

"Nami, mấy chuyện đó cháu không cần phải biết đâu..."

Tuy ông ngoại không nói rõ ràng, nhưng dường như con mắt của Wazuya được ghép vào mắt tôi không theo những thủ tục thông thường. Người cung cấp nhãn cầu lúc còn sống có thể nộp đơn cho cơ quan có thẩm quyền để đăng kí thủ tục hiến mô, tạng. Khi người đó chết, các phần cơ thể tương ứng sẽ được lấy đi với sự cho phép của thân nhân. Cơ quan y tế sẽ tiếp nhận số mô, tạng đó và cấy ghép cho người có nhu cầu.

Ông ngoại tôi đã nhờ cậy một người có chức vụ trong cơ quan để lấy được con mắt thông qua những thủ tục phi pháp. Có rất nhiều người cần cấy ghép nhãn cầu. Nếu chờ đợi bình thường thì có lẽ phải mất vài năm mới đến lượt. Và tất nhiên những người đã mất cả hai mắt sẽ được ưu tiên so với người còn một mắt như tôi. Nếu không vận động theo kênh riêng thì không thể có cầu mắt cho tôi được.

Đáng lẽ con mắt đã được ghép cho ai đó khác, chứ không phải tôi. Tôi cảm thấy tội lỗi. Tôi đã dùng thủ đoạn để cướp đi thị lực từ người thực sự cần đến nó.

"Cháu có giận ông không?" Ông hỏi dò.

Làm sao cháu giận được... Nhưng mà, cháu nghĩ làm vậy là không phải, tôi trả lời, nửa biết ơn vì ông đã xoay sở để tìm cầu mắt cho tôi, nửa trách cứ vì hành động sai trái rõ ràng ấy. Rồi tôi nghĩ ra một ý hay. Tôi rụt rè hỏi ông ngoại qua ống nghe, để bù đắp tội lỗi, cháu muốn nhờ ông một việc...

"Nếu như ông có thể làm được."

Tôi hồi hộp, lo lắng vì biết đâu sẽ bị ông từ chối. Nhưng tôi vẫn nghĩ đây là một ý hay. Lần này sẽ đến lượt tôi và ông đi hiến mô, tạng. Chúng tôi sẽ nộp đơn đăng kí để tặng cầu mắt của mình cho ai đó sau khi chết...

Đầu dây bên kia lặng đi một lúc lâu. Tôi hồi hận, đáng lẽ đừng nên nói ra thì hơn. Đúng lúc đó, tôi nghe tiếng ông trả lời, kèm theo nụ cười.

"Thú vị đấy. Ông sẽ nghiêm túc xem xét."

Mặt tôi đỏ ửng lên vì bất ngờ. Và rồi một cảm xúc lạ lùng, viên mãn lan rộng trong trái tim. Sau khi đập máy, cảm xúc ấy vẫn vương vấn một thời gian. Trong thâm tâm tôi thầm cảm ơn ông rất nhiều, cảm ơn vì ông đã chịu nói chuyện với tôi.

Hiện tại Wazuya đã chết rồi. Không thể nào sai được. Chắc vì nguyện vọng cá nhân, anh đã kí giấy tờ cho phép lấy nhãn cầu của mình sau khi chết. Rồi chuyện bất hạnh xảy ra, và Wazuya chút hơi thở cuối cùng. Con người được lấy khỏi cơ thể anh và ghép vào khuôn mặt của tôi. Tôi đã quan sát kí ức ấy thơ của Wazuya, hấp thụ vào mình niềm vui và nỗi buồn. Tôi đã ở sát bên, cùng chia sẻ nhiều trải nghiệm với anh ấy. Có lẽ còn chia sẻ những cảm xúc nữa. Dù chỉ có hình ảnh đơn điệu, những tình cảm của Wazuya cũng đã truyền sang tôi theo một cách nào đó. Cả hạnh phúc lẫn đau đớn, thay đều trở thành một phần con người tôi.

Tôi yêu mến Wazuya. Tôi thích ngắm nhìn thế giới trong tư cách của anh. Giờ viết rằng cái chết đã ập xuống đầu anh, tôi không khỏi buồn bã.

Chẳng rõ Saori đang sống ra sao, sau khi mất đi cả ba mẹ và em trai? Tôi mở trang đang đánh dấu trong tập át-lát. Không biết đây đã là lần thứ mấy rồi. Trong lúc nhìn ngắm trang sách này, tôi không để ý đến thời gian trôi nữa.

Tôi muốn gặp Saori. Tôi chưa rõ mình nên nói chuyện gì mới phải. Nhưng ít nhất, chỉ cần nhìn thấy mặt thôi cũng được. Nghĩ đến đây, lồng ngực tôi thắt lại đau đớn.

Kể cả khi nhận ra đây không phải là giấc mơ, mỗi ngày tôi vẫn bắt gặp ảo ảnh một, hai lần. Ngày nào nhiều phải năm lần. Mắt trái tôi nóng lên và quay cuộn phim, trình chiếu theo thứ tự ngẫu nhiên tất cả những gì mà một con người nhìn thấy trong suốt cuộc đời mình. Thật đáng tiếc là hình ảnh nào đã xuất hiện thì sẽ không xuất hiện lại nữa. Mỗi cuộn phim chỉ chiếu một lần. Lỡ rồi là mất hẳn. Tôi quyết định sẽ chú ý theo dõi từng hình ảnh, ghi chép kỹ càng từng chi tiết.

Chưa bao giờ tôi thấy nhàm chán với Hoạt động này. Thậm chí, tôi còn thêm khát. Tôi muốn được biết nhiều hơn. Mỗi ngày qua đi tình cảm tôi dành cho Wazuya và Saori càng lớn lao hơn, trong lúc đó ấn tượng về cha mẹ và trường học cứ mờ dần đi khỏi tâm trí tôi.

"Gần đây còn làm sao thế? Trường gọi điện về nhà này. Hình như con không lên lớp à?"

Tôi ngồi đọc sách ở quán cà phê suốt. Hoặc ngủ gà ngủ gật ở thư viện. Cũng có khi tôi đứng ngắm vệt cả ngày trên cây cầu bắc qua ao trong công viên.

Trái tim tôi bị cảm giác ăn năn chiếm lĩnh, nhưng tôi sợ đi học, cứ đến trường là hai chân tôi tê liệt, không cử động nổi. Nếu là Nami thì chắc chắn đã thoải mái bước qua cánh cổng, chạy đến phòng học vui vẻ nơi mọi người đang mong chờ. Nhưng tôi bây giờ không có bất kỳ nơi nào để đi.

"Sao con không đến trường? Hồi trước con thích học lắm cơ mà?"

Mẹ chất vấn tôi. Hành vi trốn học bị bại lộ, tôi cảm thấy cơ thể mình như co rút lại. Tôi đã phản bội mẹ. Bà điều đó làm tôi đau đớn.

Mẹ vẫn không quên được Nami, nên mới trách cứ tôi bây giờ. Bà nghĩ rằng nếu chấp nhận tôi ở hiện tại thì Nami sẽ thực sự tan biến mất.

"Con chán học à. Đừng cúi gằm mặt nữa, trả lời mẹ đi."

Tôi cảm thấy lồng ngực mình nghẽn lại.

"Con xin lỗi vì đã giấu mẹ... về việc không đến trường."

Tôi cương quyết nhìn thẳng vào mắt mẹ mà nói. Nhưng rồi vì buồn bã, vì ăn năn, tôi không ngăn nổi giọng mình run rẩy. Tôi đã cố gắng học hành, còn tập cả dương cầm, nhưng không thể nào được như bản thân ngày xưa. Tôi còn cố học cười. Nhưng luôn kém cõi hơn người ta, chỉ làm cho xung quanh chán nản. Tôi thấy mình đúng là một đứa đáng lẽ đừng nên sinh ra trên đời.

Nhưng con vẫn yêu mẹ lắm, con sẽ giúp mẹ làm việc nhà, chỉ mong mẹ hãy yêu quý con bây giờ... Tôi nói với mẹ như vậy. Mẹ đáp lại bằng cái nhìn lạnh lùng, rồi xăm xăm ra khỏi phòng. Từ lúc đó bà không còn luôn nói chuyện với tôi nữa. Đây là giọt nước làm tràn ly giữa mẹ và tôi, không thể nào cứu vãn được.

Hôm sau, tôi quyết định sửa sang lại phòng mình. Thay đổi cách bài trí nội thất sao cho bản thân thoải mái. Tôi di chuyển cái giường và ti vi, thay luôn rèm cửa có họa tiết mới. Bao nhiêu poster dán trên tường tôi cũng xé hết xuống, thay đổi hoàn toàn không gian do Nami tạo ra. Bộ mặt căn phòng của Nami sẽ không còn nữa. Cha sang hỏi thăm vì nghe tiếng ồn.

"Con Yoikoro* ở đây đâu rồi."

*: Nghĩa là khoảnh khắc tuyệt vời. Ngoài ra rời rạc từng âm tiết thì tương ứng với các số 4-1-5-6.

Cha trở lên giá để đồ. Yoikoro là cái tên đặt cho con lợn nhồi bông từng đặt ở đó.

"Con cất vào tủ quần áo rồi ạ..."

"Không thể tin được. Con mà lại cất con thú nhồi bông đó đi á!" Cha bối rối nhìn tôi, lắc đầu. "Cha không thể tán thành, gì thì gì nhưng mà chuyện này..."

Tôi hoang mang lo lắng. Có lẽ nên đổi về lại phòng Nami ban đầu thì hơn. Tôi còn đang ngập ngừng thì cha đã cầm tập tài liệu trên bàn lên.

"Cái gì đây."

Cha vừa hỏi vừa lật từng trang. Chúng là những mảnh dẹt nên cuộc đời Wazuya.

"À hừm... như kiểu bài tập về nhà thôi ạ."

Tôi trả lời mà ruột nóng như lửa đốt. Cha ngẩn ngẩn nói "Vậy à" rồi đưa nó lại cho tôi. Sức nặng trên tay cho tôi thêm dũng khí. Nhớ về những kí ức từng thấy trong mắt trái, tôi nói, "Cha ơi, con muốn sắp xếp lại căn phòng này theo ý riêng. Những thứ trước kia được trân trọng. Giờ với con cũng chẳng còn ý nghĩa gì nữa ạ."

Cha suy nghĩ mông lung, rồi gật đầu, "Cũng được vậy."

Buổi chiều tôi đến thư viện. Tôi định đọc báo cũ để tìm thông tin về vụ tai nạn gây ra cái chết của Wazuya. Tôi không biết gì liên quan đến cái chết của anh ấy cả. Không biết anh đã trút hơi thở cuối cùng lúc nào, ở đây, trong hoàn cảnh ra sao. Tôi nghĩ rằng khó mà tìm được trên báo cũ một bài cáo phó nào viết về ai đó giống Wazuya. Nhưng tôi cũng không thể chẳng làm gì. Ở thư viện thành phố có lưu bản cứng của báo chí xuất bản trong ba năm trở lại đây.

Không biết nên bắt đầu tra cứu từ thời điểm nào thì được, tôi đứng thần người một lúc lâu trước đồng báo không lồ bày trên kệ. Wazuya mất từ bao giờ nhỉ. Tôi suy nghĩ. Tôi nghe nói mô tạng lấy ra từ người hiến là phải khẩn trương cấy ghép. Một con mắt cũng không thể bảo quản suốt hàng tháng trời được. Như thế thì tôi chỉ cần tìm trong các số báo phát hành trước cuộc phẫu thuật một thời gian thôi. Wazuya qua đời không thể đến vào năm, mà chắc chắn mới cách đây không lâu.

Cuộc phẫu thuật của tôi diễn ra vào ngày 15 tháng Hai. Tôi chuyên tâm lần ngược lại từ ngày này, lật từng trang báo, chú ý đến những bài viết về tai nạn giao thông, về tên tuổi nạn nhân. Khi mắt đuổi theo những hàng chữ in, tôi nhận ra dưới mỗi tên người có một con số khoanh tròn. Chắc là tuổi.

Không biết khi chết đi, Wazuya bao nhiêu tuổi nhỉ? Trong kí ức của tôi, không có hình ảnh nào mà trên mặt chị Saori hiện nếp nhăn cả. Mắt tôi không bắt được một thời kì nào ở độ tuổi trung niên hay đã về già. Chắc hẳn anh ấy đã chết yếu khi vẫn còn tương đối trẻ.

Trong hình ảnh trưởng thành nhất của Wazuya mà mắt trái tôi đã thấy, chị Saori trông cũng chỉ gần ba mươi tuổi thôi. Như vậy thì lúc chết Wazuya tầm hơn hai mươi tuổi.

Tôi ở thư viện đọc báo đến hai tiếng liền. Tôi lấy những tờ báo phù hợp điều kiện từ giá sách và mang ra bàn, xem xét từng con chữ nhỏ. Đó là

một công việc rất mắt, nên giữa chừng tôi phải tạm dừng để cho mắt nghỉ ngơi. Xét chi li ra thì mắt trái của tôi đang phải tìm cáo phó cho thân thể nguyên chủ của nó. Một nhiệm vụ thật kinh khủng

Cố tìm đến mấy tôi cũng không thấy cái tên Fuyutsuki Wazuya. Hay là tôi soát soát, nhưng chắc không phải vậy đâu. Anh ấy vốn cũng sống ở nơi rất xa đây. Cái tên đó khó mà xuất hiện trong báo chí vùng này được. Dù nuôi tiếc nhưng cuối cùng tôi đành bỏ cuộc và đem cất trả những tờ báo vừa lấy đọc. Chúng được lưu giữ theo thứ tự ngày tháng, nên tôi phải đi tìm giá sách đúng đã. Tình cờ, mắt tôi dừng lại ở một chõng báo. Đây là nơi xếp các số báo phát hành khoảng một năm trước. Ngẫu nhiên trên cùng là một trang có ảnh, và nó đập vào mắt tôi. Bài viết về một cô bé bị mất tích, kèm ảnh chân dung. Không phải vụ việc đình đám gì cho lắm, việc tôi phát hiện ra nó hẳn là do tác động của cái gọi là số phận.

NỮ SINH CẤP HAI 14 TUỔI MẤT TÍCH

Hàng chữ được in với khổ hơi lớn.

"Hôm qua , em Aizawa Hitomi (14 tuổi) đã mất tích sau khi rời khỏi nhà cùng bạn..."

Tôi nhìn ảnh cô bé. Chụp chính diện, là ảnh màu. Trông như được cắt ra từ ảnh chụp cả lớp hai gì đó. Tôi cảm giác mình đã thấy khuôn mặt này ở đâu rồi.

Đột nhiên, mắt trái tôi giật mạnh chưa từng có. Nhãn cầu tròn căng, co đập trong hốc mắt, đau khủng khiếp, cảm giác nó sắp vỡ tung ra.

Tôi đã từng gặp tình huống tương tự hôm ngồi xem ti vi. Lúc đó cũng đang chiếu chương trình trình tìm kiếm người mất tích.

Tôi nhớ lại. Tấm ảnh trên báo này cũng chính là cô bé tôi đã thấy trên ti vi. Tôi nhìn như dính vào khuôn mặt cô. Mắt trái giật đùng đùng, mao

mạch co rút, máu bắt đầu chảy ngược. Trong chiếc hộp kí ức đó đang cố tự giải phóng. Không được. Tôi phải rời mắt khỏi tấm ảnh.

Nhưng, cứ như bị nam châm hút, mắt trái tôi vẫn trần trần hướng về phía tấm ảnh, không xê xích đi đâu được. Cô bé có đôi mắt rất to. Đột nhiên, cô chớp mắt. Không, không phải cô bé trong ảnh. Nó đã bắt đầu. Chiếc hộp kí ức mở, nhưng hình ảnh tuôn trào từ con mắt trái. Bức chân dung Aizawa Hitomi đã trở thành chìa khóa, lôi kéo những hình ảnh trong suốt tương đồng với nó. Một khi tình hình này đã bắt đầu thì cho đến khi cuộn phim tự kết thúc, tôi không trốn tránh vào đâu được nữa.

Khi nhắm mắt lại, hình ảnh trong mắt trái đã lan rộng, phủ lấp toàn bộ tâm trí tôi, cuốn tôi theo dòng kí ức của Wazuya. Cách anh một quãng là gương mặt của một cô bé. Tôi nhận ra, chính là khuôn mặt của Aizawa Hitomi. Cô bé đang nằm trên sàn nhà, cách tôi một lớp kính cửa sổ. Cô bé thẫn thờ nhìn tôi, rồi lại chớp mắt. Góc nhìn của tôi lướt đi, quan sát xung quanh. Tôi đang ở ngoài một biệt thự lớn, tọa lạc tại một cánh rừng nào đó. Bức tường xây bằng gạch nung trần màu xanh lam. Một ngôi nhà kiểu Âu. Wazuya đang ở bên hông, hoặc là đằng sau căn nhà ấy.

Góc nhìn của tôi lại quay về khung cửa sổ nơi có Aizawa Hitomi. Cửa sổ trở ở tầm thấp, rất gần mặt đất dưới chân tôi. Có lẽ là một căn tầng hầm chăng? Khung cửa chữ nhật bé nhỏ bao quanh lớp kính bám bẩn. Trong phòng tranh tối tranh sáng, tôi không nhìn thấy gì rõ ràng ngoài khuôn mặt của Aizawa Hitomi, do hứng sáng từ ánh nắng chiếu vào qua cửa sổ.

Tôi chứng kiến khung cảnh ấy với tâm trạng không thể nào tin nổi. Tại sao cô bé đang mất tích lại có mặt ở căn phòng dưới lòng đất? Và tại sao Wazuya lại có mặt ở đó? Lòng tối bờ, nhưng đầu óc lại nảy ra một giả thuyết. Có khả năng Aizawa Hitomi đã bị một kẻ nào đó giam cầm trong căn phòng ngầm ấy. Nếu vậy thì Wazuya đã lỡ gặp phải một vụ kinh khủng rồi.

Tôi đứng chết trân trong góc thư viện. Điểm nhìn của mắt trái đã chuyển từ cửa sổ sang đám cỏ rậm mọc xung quanh. Tôi cảm nhận được nỗi lo lắng khiến Wazuya chú ý đến bụi cỏ, và gần như nghe được được cả tiếng thở của anh, có lẽ anh sợ bị chủ nhân biệt thự (hẳn là kẻ giam giữ Aizawa Hitomi) phát hiện ra. Giữa tòa nhà hai tầng và những bụi cỏ là một con đường mòn khá hẹp. Xung quanh là rừng, san sát những thân cây trụi lá chỉ còn trơ cành. Xem chừng đã sang mùa lạnh.

Chẳng biết tự bao giờ trên tay Wazuya đã nắm chặt một chiếc tuốc nơ vít hai cạnh loại lớn. Có lẽ là đồ để sẵn trong túi áo khoác. Anh quỳ xuống nền đất, ghé mặt sát gần cửa sổ căn phòng nhất Aizawa Hitomi. Anh quan sát kỹ càng khung cửa. Tôi hiểu ý định của anh. Nhưng khung cửa sổ bị hãm chặt vào tường, không thấy một con vít nào có thể thoát ra được cả. Wazuya cảnh giác nhìn quanh lần nữa, rồi cố chọc tuốc nơ vít vào khoảng trống giữa bức tường và khung cửa. Dường như anh định dùng sức để nạy cửa sổ ra.

Nhưng rồi bàn tay ấy dừng lại. Wazuya vừa nhận ra điều gì đó. Một khoảnh khắc sau, cả tôi cũng nhận ra. Aizawa Hitomi đang nằm sõng soài, đầu đặt trên sàn, mắt ngoảnh ra phía chúng tôi. Tôi cảm thấy có điều không ổn trong trang phục của cô bé. Không, không thể gọi là "trang phục" được nữa. Chỉ đơn thuần là một cái túi làm bằng vải. Cô bé được nhét trong đó, chỉ lộ ra ngoài từ phần cổ trở lên. Quanহ cổ cô bé trông một dải dây, như thể thắt miệng túi lại.

Kích cỡ túi cũng không bình thường. Một linh cảm tệ hại xâm chiếm tâm trí tôi. Vì phòng không đủ sáng nên tôi đã không nhận ra. Chiếc túi mà cô bé bị nhét vào rõ ràng là quá nhỏ. Không đủ để nhét cả một con người. Thoạt tiên tôi tưởng cô bé đang ôm gối trong cái túi. Nhưng như vậy thì cái túi phải phình ra, phải tròn trịa hơn. Còn chiếc túi đang chứa cô bé chỉ đủ lớn để bao bọc phần thân của một con người, không gì khác.

Không thể nào, tôi nghĩ. Và lập tức cự tuyệt khả năng đó. Biết đâu cô bé này bẩm sinh đã không có tay chân, và như thế thì thừa sức nằm gọn trong túi như tôi đang thấy. Nhưng rồi, ghê rợn chính mình vì đã nghĩ đến điều đó, tôi đưa tay bịt miệng.

Đúng lúc ấy, hình ảnh trong mắt trái chuyển động dữ dội. Nó nhấp nhô nhanh chóng theo chiều dọc. Wazuya đang vùng chạy khỏi khung cửa. Anh ngoặt vào một góc biệt thự, nép mình vào bức tường gạch xanh, tập trung nghe ngóng sự tình. Tôi không nghe thấy bất cứ âm thanh nào. Nhưng nhất định Wazuya đã cảm nhận được tiếng bước chân của kẻ nào đó. Vì vậy anh mới chạy trốn.

Bức tường gạch xanh của biệt thự choán hết nửa tầm nhìn của tôi. Tôi đang đứng ngay sát một góc của biệt thự. Đằng kia chính là vị trí lúc nãy của Wazuya. Bây giờ một cái bóng đang đổ xuống nền đất. Có người đứng đó. Tôi không thở được vì sợ hãi. Wazuya lùi ra sau, định trốn trước khi bị phát hiện. Góc nhìn của tôi di chuyển, giờ anh đang dõi mắt xuống dưới, tay hấp tấp cắt chiếc tuốc nơ vít hai cạnh vào lại túi áo khoác.

Và đó là lúc bất hạnh ập đến. Chiếc tuốc nơ vít loại lớn bị mắc vào một góc quần áo của Wazuya, tuối khỏi tay anh. Rồi rơi tự do trước mắt chúng tôi. Dọc tường biệt thự có một cái rãnh bê tông. Không nắp. Lá rụng thành thảm dày và thối rữa dưới đó. Nếu cái tuốc nơ vít rơi thẳng vào rãnh thì có lẽ đã êm xuôi. Nhưng trước hết, nó đập vào phần bê tông trên thành, rồi mới lăn vào lòng rãnh. Chỉ có hình ảnh, không có một âm thanh gì. Nhưng tôi như nghe được trong đầu tiếng bê tông và kim loại chạm nhau đánh lạnh.

Góc nhìn của tôi rung lắc khủng khiếp. Wazuya đang chạy hết tốc lực. Vào cánh rừng phía sau tòa nhà. Có một trảng dốc rậm rạp cây cối. Mặt đất toàn lá rụng. Wazuya chạy vụt qua, mắt thoáng đánh lại đằng sau. Giữa vạn vật chao đảo, nhoang nhoáng bóng kẻ đuổi theo. Tôi chưa nắm bắt được khuôn mặt hay vóc dáng kẻ đó. Nhưng rõ ràng là một con người.

Tôi rùng mình. Hai tay nắm chặt giá sách chất đống nhưng báo. Wazuya chạy xuyên qua giữa những thân cây đan kết chằng chịt, anh cúi đầu để tránh những cành lá, nhấc chân nhảy qua những rễ cây. Những cành nhỏ mắc vào thân người đang chạy thực mạng. Anh vừa gỡ thừa chạy tiếp. Chạy đến đâu cũng chỉ thấy rừng cây. Tránh cây này lại gặp cây khác. Tôi cảm giác như đang mắc kẹt trong một vòng lặp vĩnh cửu.

Cuối cùng, chủng loại cây thay đổi. Không còn là những thân cây thâm thấp héo khô như trước, mà là một rừng cây vươn thẳng to như cột nhà. Rừng cây lá kim. Wazuya chạy len lỏi qua những thân cây đó.

Bất chợt hình ảnh trong mắt trái tôi lộn vòng. Trên và dưới đổi chỗ cho nhau. Dường như Wazuya trượt chân, vì trắng rừng đột ngột dốc đứng lên. Anh lăn lông lốc xuống dốc, làm tan tác đám lá rụng. Đột nhiên rừng cây xung quanh biến mất. Wazuya nhõm dậy. Mặt đất trái nhựa. Ra đến đường cái rồi. Ngay trước tầm mắt tôi là một chiếc ô tô màu trắng, thanh chắn ở mũi xe đang lao đến rất gần. Tôi thét lên giữa thư viện. Mạch máu trong cầu mắt trái co giật dữ dội. Wazuya bị xe đâm. Chỉ dựa vào hình ảnh tôi không biết chấn động mạnh đến mức nào. Nhưng tôi biết anh đã nằm vật ra trên mặt đường, và góc nhìn cũng bất động. Cả thế giới vừa chao đảo mạnh mẽ đến thế, bây giờ tĩnh lặng như thể đã mất hết sức lực. Mắt anh vẫn mở trừng trừng...

Sức nóng trong mắt trái dịu đi. những hình ảnh mờ nhạt dần, kí ức về Wazuya sắp kết thúc như một màn sương đang tan biến. Đúng lúc đó, tôi cảm giác có ai lấp ló trên triền dốc Wazuya vừa lao ra. Người đó đang nấp sau bóng cây, như để phòng cái xe đã đâm Wazuya.

Đến đây hình ảnh trong mắt trái chấm dứt hoàn toàn. Tôi đầm đìa nước mắt. Vừa rồi là thời khắc tử vong của Wazuya. Anh đã chết vì bị xe đâm phải. Nhưng hoàn cảnh xoay quanh đó thì không bình thường chút nào. Bởi vì anh đã lỡ nhìn thấy. Lỡ nhìn thấy cô bé bị bắt cóc, bị giam cầm.

Nếu tôi không nhìn nhầm, thì cô bé không có chân tay. Nhưng trên ti vi lúc trước, tứ chi cô bé còn đầy đủ mà...

Wazuya đã lỡ phát hiện ta nơi giam cầm cô bé. Anh định cứu cô, nhưng thủ phạm xuất hiện... Tôi cảm hận kẻ đó. Có khác gì chính hắn đã giết Wazuya. Xem ra người ta xử lý cái chết của anh như một vụ tai nạn giao thông. Tôi không thể nào chấp nhận được điều đó.

Chắc hẳn chị Saori phải đau khổ lắm. Biết bao nhiêu kí ức, bao nhiêu kỉ niệm, đã chấm dứt một cách phũ phàng. Tôi đứng thất thần giữa thư viện. Sau khi chiếu hết đoạn băng kí ức, mắt trái trở lại là một bộ phận bình thường, cứ như thể những lần phát sốt trước đây chưa từng tồn tại.

Mình phải tìm đến nơi Wazuya thiệt mạng, tôi tự nhủ. Bởi vì Aizawa Hitomi vẫn đang bị giam cầm, trong căn biệt thự đó.

Chap này mình soạn hầu hết bằng điện thoại nên sẽ có nhiều lỗi chính tả. Mình đã lên máy tính sửa rồi nhưng chap dài quá, mình soạn chắc chắn sẽ còn sót. Mong các reader khi đọc truyện mà phát hiện lỗi nào thì comment, mình sẽ sửa để truyện được hoàn chỉnh hơn. Cảm ơn.

ĐỒNG THOẠI ĐEN

Otsuichi

www.dtv-ebook.com

#2

Miki đã từng mơ thấy người ta rơi từ trên trời xuống. Trong mơ, y đang đứng trên sân thượng tòa nhà ở một thị trấn nào đó, phóng tầm mắt ra xa. Y thấy rất rõ những bóng người đang rơi tự do. Ai cũng mặc đồ công sở màu đen. Có đàn ông, đàn bà. Những chấm đen hình người trải rộng khắp bầu trời như những vì sao.

Họ cắm đầu rơi xuống, càng lúc càng to, càng rõ nét, cuối cùng chạm đất như những hạt mưa, lộp bà lộp bộp, lộp bà lộp bộp. Nhưng không một ai trong số họ lộ vẻ gì sợ hãi, cứ như thể đều đang ngủ rất sâu.

Miki đứng trên nóc nhà nhìn xuống dưới. Hằng hà sa số con người đập bệt vào mặt đường, vào mái nhà, loang lổ những vệt màu đỏ thẫm. Những cơ thể méo mó vì chấn động chông chát khắp phố phường. Nhưng riêng mái nhà Miki đang đứng thì không có ai rơi xuống cả.

Đến đây, y tỉnh dậy. Dường như y đã ngủ thiếp đi khi ngồi trên ghế đọc lại bản thảo mình đang viết dở. Giấy tờ vung vãi trên thảm. Y cuối xuống nhặt nhanh chúng.

"A, Miki tỉnh rồi à?" Cô bé trên sofa nghiêng đầu, cất tiếng hỏi. "Ngủ đến một tiếng rồi đấy. Làm em chẳng có việc gì làm."

Miki sắp xếp tập bản thảo lại trên mặt bàn. Chiếc bàn này là một món đồ cổ, do người ở trước để lại. Bàn bằng gỗ, với nhiều chi tiết chạm trổ tinh xảo.

Ý ngó ra ngoài cửa sổ. Ngày đã bắt đầu tàn. Khu rừng đen tuyền trải rộng dưới bầu trời đỏ rực. Miki đóng rèm lại. Cả tấm rèm cũng là di vật của người ở trước y. Chất vải màu đen, dày cùi như rèm sân khấu.

"Nè, kể chuyện gì cho em nghe đi." cô bé nói, vẫn nằm lãn trên sofa. "Mà em bảo nhé, em chán ngấy cái truyện đồng thoại về con quạ khoét mắt mang cho cô bé rồi. Kể chuyện khác đi."

Câu chuyện đồng thoại mà cô bé vừa nói chính là "Eye's Memory", một tác phẩm đã xuất bản của Miki. Y thường đọc to thành tiếng mỗi khi rảnh rỗi.

"Đúng rồi, hay Miki kể về thời thơ ấu cho em nghe đi? Em nghĩ đó là y tưởng thú vị đấy. bị bắt đếm biết thự này cũng được một thời gian rồi nhưng em chưa biết gì về Miki cả." Nói đoạn cô bé nhếch môi, nở nụ cười. "Mà Miki Shun có phải tên thật không thế?"

Y lắc đầu. Miki chỉ là bút danh khi viết sách. Y ngồi xuống sofa, đặt tay lên đầu cô bé. Sau khi được chỉnh lại mái tóc, cô bé nhắm mắt. Còn Miki nhớ về chuyện ngày xưa.

Miki sinh ra trong một gia đình thầy thuốc. Cha y là bác sĩ ngoại khoa, và ngôi nhà y ở chính là một bệnh viện lớn. Điều đầu tiên mà Miki nhớ đến khi được hỏi về thời thơ ấu của mình bao giờ cũng là những bệnh nhân lui tới nhà y. Thuở nhỏ có lần Miki chạy chơi với chiếc ô tô trong hành lang, và chợt thấy những người ấy đang nằm trên giường bệnh, đằng sau cánh cửa phòng để mở. Có người quấn bông băng toàn thân, kẻ bị treo ngược tay chân lên cố định, đều hướng mắt ra ngắm khung cảnh ngoài cửa sổ. Khi thấy Miki đang chơi đùa, họ quay sang chăm chăm nhìn y với ánh mắt thất thần, làm người ta liên tưởng đến những hố sâu trống rỗng.

Thời tiểu học, y hay bắt côn trùng với lũ trẻ hàng xóm. Ở khu gần nhà y có một khu đất trống không rĩ chủ nhân, mọc um tùm cỏ dại. Đám trẻ con

rẽ lối qua những bụi cỏ cao ngang tầm mắt, tìm bắt châu chấu hay dế mèn. Ý nhớ đó là hồi lớp Bốn. Một cậu phát minh ra trò chơi dùng mũi kim đâm chết châu chấu. Cậu nhóc lấy một mảnh đất rơi dưới đất, khâu vô số châu chấu lên đó, rồi giơ cho Miki xem. Lũ châu chấu bị kim đâm giần giụa căng chân, cuối cùng lịm đi.

Bắt chước bạn, Miki đặt con châu chấu y bắt lên mảnh gỗ, đâm xuyên thân nó bằng những cái kim người ta dùng để đánh dấu khi khâu mà y đã mang từ nhà đi. Nhưng rốt cuộc nó không chết. Y cũng không lấy làm ngạc nhiên. Chắc là tại mình đâm không trúng vào chỗ chí mạng? Nghĩ thế, y tiếp tục đâm thêm vài mũi nữa. Vào cổ, vào ngực, vào thân, dù cả ba bộ phận đều đã bị đâm, nhưng con châu chấu vẫn không ngừng cựa cựa. Sáu cặp chân của nó quẫy đạp trong không trung, như thể chưa có chuyện gì xảy ra. Nó cựa quậy liên hồi như muốn thay đổi góc tiếp xúc của những chiếc kim, để cho dịch nhầy chảy ra thêm từ chỗ bị đâm vậy.

Rốt cuộc, phải đến lần đâm thứ mười hai, khi cơ thể đã chi chít kim, con châu chấu mới chịu chết.. Tàn tích trên miếng gỗ không còn ra dáng một con châu chấu nữa, mà giống một đồng bầy nhầy đóng đầy kim.

Tình hình tương tự cũng xảy ra với những loài côn trùng khác. Miki từng ném một con xén tóc vào tường không biết bao nhiêu lần, nhưng nó sống dai dễ sợ. Dù cặp chân đứt lìa, lớp vỏ cứng vỡ nát, cặp sừng của nó vẫn tiếp tục động đậy.

Y tưởng con côn trùng là loài như thế. Y còn từng lấy kéo cắt con ve sâu làm đôi, nằm sừng bọ hung nhổ đầu ra, nhưng nó vừa đạp chân, vẫy cánh một lúc lâu. Mãi mà nó không chịu chết cho ta nhờ. Miki nghĩ côn trùng đúng là loài sinh vật có sức sống bền bỉ.

Nhưng lẽ thường không phải là như vậy. Dần dần y nhận ra rằng không một đứa trẻ nào xung quanh đánh giá về côn trùng như mình cả. Có lẽ tại mình đã giết phải những con có sức sống đặc biệt. Tuy từng đặt giá

thuyết như thế, nhưng khi nhìn đôi bàn tay mình, Miki lờ mờ hiểu rằng điều đó không phải sự thật.

Mình sở hữu một năng lực kì lạ.

Trong một thời gian, có một đứa trẻ trạc tuổi Miki đến nằm ở bệnh viện nhà y. Nhưng khi cửa phòng để mở, y đã chạm mắt với đứa trẻ đó. Từ dạo ấy, mỗi lần vào thăm phòng bệnh y lã nhĩ cách bắt chuyện với nó. Miki vốn không có nhiều bạn bè. cả cậu nhóc bắt côn trùng ngày trước cũng đã chơi với những đứa khác thú vị hơn, rồi trở nên xa cách với Miki. Vì vậy mà mỗi ngày từ trường tiểu học về, y lại tìm đến người bạn nằm viện để trò chuyện.

Mỗi lần thấy Miki đến thăm, khuôn mặt đứa trẻ lại vỡ òa vì vui sướng. Nó luôn vẫy cánh tay quăn bông băng gọi y vào. Cả hai cánh tay đều cụt từ củi chỗ trở đi. Nghe nói nó bị tai nạn khi chơi trên đường ray đúng lúc đoàn tàu tốc hành chạy qua.

"Tớ muốn thử xem nếu làm vậy sẽ như thế nào." Đứa trẻ vừa nói vừa nhìn hai tay mình. "Thời khắc đoàn tàu chạy qua, mình nghe dứt 'phụt' một cái ở khuỷu."

Y rất thích việc hằng ngày được nói chuyện với đứa trẻ ấy. Miki thường bắt nó nghe về những lần mình bị cha đánh, hay bị mẹ sỉ vả. Và cả những câu chuyện mà y sáng tác.

Đứa trẻ ấy luôn lắng nghe với khuôn mặt nghiêm túc những câu chuyện mà Miki tưởng tượng ra. Một ngày nọ, Miki đang nói chuyện với nó thì bệnh viện có ca cấp cứu. Hai người đẩy ca bệnh đến phòng phẫu thuật, xem xét một lượt vết thương nghiêm trọng đến mức nào. Y tá và cha mẹ của Miki chuẩn bị phẫu thuật. Họ quan sát bệnh nhân nằm trên chiếc giường bánh xe. Là một người đàn ông trẻ, không có vết thương nào trên người, trông như đang ngủ.

Nhưng anh ta đã chết trên bàn phẫu thuật.

Người đàn ông chỉ ngã xe đạp thôi, không có vết thương ngoài da nào. "Nhưng lại tổn thương đúng chỗ hiểm," cha giải thích với Miki.

"Chỗ hiểm ư... là chỗ nào nhỉ?" Người bạn cụt hai tay thắc mắc, "Nếu bảo vệ được chỗ ấy, phải chăng sinh vật có thể bất tử?"

Không biết trên đời này có tồn tại loại tài năng giúp người ra vô thức tránh bị thương vào chỗ hiểm khi gặp tai nạn không nhỉ? Miki đặt câu hỏi.

"Hừm, cái đó thì không ai biết được."

Người bạn trầm ngâm, toan làm động tác khoanh tay trước ngực. Nhưng vì từ cùi chỏ trở đi không có gì nên đành chịu.

Miki đi bắt châu chấu, nghiên cứu xem chúng sẽ chết ở mức độ thương tích thế nào. Thời gian đầu chúng chết tương đối nhanh. Nếu bị nhiều mũi kim xuyên qua thì chúng trụ nổi một phút. Nhưng càng lập lại thí nghiệm, y có cảm giác thời gian dẫn đến cái chết càng dài. Đã từng có con xén tóc sống được một tuần dù nửa thân dưới bị đập nát. Nhưng nếu đập vỡ đầu hay cắt đôi thì lũ côn trùng chết ngay lập tức. Miki còn giải phẫu ếch, mổ bụng có moi nội tạng ra. Sau khi gây thương tích thì thả xuống ao, chúng lại bơi lội như bình thường suốt một lúc lâu. Con ếch bị thương nhảy bập bõm trên mặt nước, kéo ruột gan lòng thòng theo sau.

Miki còn thử cả trên động vật có vú. Lần đó y dùng môi để dụ con mèo hay lỏng vàng cạnh nhà mình. Trong nhà kho vắng người lui tới đằng sau bệnh viện, Miki chặt ngang con mèo bằng dao làm bẹp. Con mèo vẫn sống tiếp. Và đó là lúc y nhận ra một điều. Dường như những sinh vật bị y hành hạ không cảm nhận được đau đớn.

Con mèo không nhận ra bản thân đã bị cắt làm hai. Dù không còn thân dưới, nó vẫn cố liếm láp chân sau theo thói quen. Miệng vết cắt hầu như

không chảy máu, và con mèo vẫn biết thềm ăn, Những thứ nó ăn vào trôi tuột khỏi dạ dày đã số tung. Sau một tuần nó bắt đầu yếu dần, cuối cùng nó ra đi êm đềm như đang ngủ.

Miki lại thử nghiệm trên một con mèo khác. Lần này nó sống sót được đến hai tuần, trong tình trạng không được cho đồ ăn thức uống. Miki muốn cho người bạn cụt tay đã thân thiết ở bệnh viện biết kết quả những cuộc thí nghiệm này. Đứa trẻ tuy đã xuất viện, nhưng nhà nó chỉ cách đây ba mươi phút đạp xe, đoạn gần trường tiểu học. Tan trường về Miki thường đến chơi với người bạn ấy.

Y dừng xe trước cửa nhà, và bấm chuông. Người ra mở cửa là bà mẹ.

"Nó mới chết hôm kia." Bà ta nói mà không tỏ vẻ gì là đau buồn. "Bị ngã cầu thang trong nhà. Nó hay trượt thành cầu thang lắm, lần này chắc cũng vậy. Có lẽ khi người lên rồi mới nhận ra, bây giờ có mất thăng bằng cũng không còn tay để bám lại nữa. Nó quên bém là mình cụt tay rồi hay sao ấy."

Lần đầu tiên Miki giết người là vào mùa thu năm lớp Mười một. Đó là một ngày lạnh lẽo, trời nhiều mây. Miki đang phóng xe trên đường núi, đi lang thang không vì mục đích gì cụ thể, Đường núi này ở khá gần nhà y, có một đoạn nhô ra khỏi vách đá tương đối rộng rãi để đỡ ô tô, trang bị cả máy bán hàng tự động. Lúc Miki đến thì không thấy ô tô nào đậu ở đây, y dừng xe, nhìn ngắm vùng chân núi. Sườn núi dốc đứng như bờ vực. Khi nhìn xuống, Miki nhận ra bên dưới là một bức tường đá trơn trượt. Gần chỗ y đứng có một đoạn không lắp rào chắn bảo vệ, mở ra cầu thang dẫn xuống sâu hơn.

Miki ngắm nhìn cảnh vật mùa thu một hồi lâu. Trời nhiều mây nên trước mắt chỉ toàn một màu xám xịt. Đang vào mùa lá rụng đỏ thắm, nhưng có cảm giác màu đỏ ấy chỉ làm cho cảnh sắc này nghèo nàn hơn. Miki quay lại chột nghe tiếng ô tô sau lưng mình. Một chiếc xe vừa vào bãi đỗ. Người

lái bước ra, đó là một cô gái trẻ. Không còn ai trên xe nữa. Cô gái mặc quần áo cùng bộ, tay cầm bản đồ. Cô ta vừa co rúm hai vai vì lạnh vừa tiến dần về phía Miki.

"Xin lỗi, có thể cho tôi biết con đường gần nhất để đến thành phố được không..."

Cô ta liếc nhìn xe máy của Miki.

"Chiếc xe đẹp nhỉ. Nhưng chạy nó trong thời tiết này mà không lạnh sao?"

Cô gái đặt tay lên thanh chắn, khê kêu, lạnh quá! Miki thử đẩy cô ta từ đằng sau. Cô gái ngã lộn qua thanh chắn rồi rơi xuống triền núi. Miki ngó nghiêng xung quanh để chắc chắn là không ai trông thấy mình. Rồi nhìn theo hướng cô gái ngã xuống thì thấy mái tóc của cô ta ở dưới một gốc cây mọc tí dưới kia. Y theo cầu thang để đi đến đó.

Dù va đập mạnh với nền đất nhưng cô gái vẫn sống. Tay chân vịn vịn theo những góc độ quái gở. Miki ngấm nhìn mắt và khuôn mặt cô. Tấm bản đồ hồi nãy cô ta cầm trên tay giờ trơ trọi bên cạnh. Miki nhặt nó lên. Rồi y ngược nhìn triền núi gần như dốc đứng, trông thấy mòm đá mà cô gái đã va phải trên đường rơi xuống, cao hơn nữa là màu trắng tí hon của thanh chắn bảo vệ.

Miki kéo lê cô gái vào một góc khu rừng để người bên trên không nhìn thấy. Trong suốt khoảng thời gian đó, miệng cô ta vẫn mấp máy yếu ớt. Một cành cây to xuyên qua ngực đã khiến cô ta không thể nói thành tiếng được nữa. Khi Miki nhổ nó lên, một lỗ thủng lớn xuất hiện ở ngực cô gái. Phần xương sườn gãy nát hơi lộ ra, bên trong là lá phổi xẹp lép đang rò không khí ra ngoài. Ngoài ra còn có một thứ màu đỏ thẫm vẫn đang co đập liên tục.

Trong hoàn cảnh ấy mà khuôn mặt cô gái hoàn toàn không nhăn nhó rúm ró, cứ như không cảm thấy đau. Nhưng cũng không động đậy được. Phần lớn xương cốt đã gãy nát vì chấn động từ cú rơi vừa rồi. Cô gái chỉ còn máy mặt và miệng mà thôi.

Khi trả lời "Có" thì chớp mắt hai lần. Khi trả lời "Không", một lần. Miki đặt ra ám hiệu như thế, rồi hỏi lại cô gái kia xem như vậy có được không. Cô ta chớp mắt hai lần. Xem ra đôi tai vẫn nghe được.

Miki hỏi cô gái, có đau không. Chớp mắt một lần. Tức là không.

Miki hỏi cô, có sợ không. Cô gái làm vẻ mặt khó hiểu. Rồi đưa mắt nhìn theo tấm bản đồ trên tay Miki.

Miki đưa tấm bản đồ lại gần cô gái, chỉ cho cô ta đường ngắn nhất đến thành phố. Rồi hỏi cô, có hiểu không. Cô gái chớp mắt hai lần.

Khi Miki nói lời tạm biệt và chuẩn bị rời đi, cô gái nhìn y với ánh mắt băn khoăn, rõ là bối rối không biết từ giờ bản thân sẽ phải làm gì. Nhưng Miki mặc kệ, lại leo cầu thang và ngồi lên yên chiếc xe máy. Chiếc ô tô của cô gái vẫn nổ máy. Miki mở cửa phía ghế phụ lái, với tay vào vặn chìa tắt máy. Rồi lau chùi chỗ mình vừa chạm phải.

Ngày hôm sau, Miki trở ra chỗ hẻm núi. Chiếc xe vẫn ở nguyên tình trạng như hôm qua. Miki xuống cầu thang, đi xem tình hình cô gái dưới bờ vực.

Cô ta vẫn sống. Khi nhìn thấy Miki, khuôn mặt cô ta giãn ra, tỏ vẻ nhẹ nhõm.

Miki hỏi cô ta cảm thấy thế nào. Cô gái nháy mắt một lần, là không sao. Miki lại nhìn vào cái lỗ lớn ở ngực cô gái, nơi từng cắm cành cây. Tim vẫn đập. Gần như không xuất huyết. Nếu có thì chỉ là lượng rất nhỏ.

Miki nhận ra một điều lạ lùng. Tuy vẫn chưa đến mức lạnh lẽo như mùa đông, nhưng nhiệt độ hôm nay còn thấp hơn cả hôm qua. Vậy mà trông cô gái không giống người đang cóng rét. Môi và mặt đã trắng bệch, nhưng rõ ràng không cảm nhận được cái lạnh.

Miki hỏi cô ta có lạnh không. Cô gái suy nghĩ một chút, rồi nháy mắt một lần. Miki lục túi áo cô gái lấy ví, kiểm tra tên tuổi và địa chỉ.

Trong suốt ba ngày sau đó, Miki vẫn tìm đến chỗ cô gái kia để trò chuyện. Lần nào Miki định rời đi, cô gái đều lộ vẻ buồn rầu. Đến ngày thứ ba, chiếc ô tô của cô ta biến mất.

Dường như những người thân thiết đã làm âm ỉ lên về vụ mất tích. Người ta đã tìm kiếm chiếc xe, và phát hiện nó nằm chổng chơ bên bờ vực.

Ngày thứ tư, Miki vừa đến thăm thì cô gái đánh mắt lia lịa xuống dưới như muốn bảo y xem cái gì đó. Miki lần theo ánh mắt cô gái, điếm đến cuối cùng có là lỗ rỗng hoác trên ngực. Có thứ gì đang ẩn mình trong đó. Miki nhìn kĩ thì nhận ra là một con rắn. Nó đang cuộn tròn trong lồng ngực gãy nát của cô gái, mắt nhìn Miki chăm chăm, cái lưỡi đỏ hồng thò ra thụt vào. Có lẽ vì thân nhiệt cô gái này ấm áp hơn xung quanh chẳng. Con rắn áp sát thân thể nổi đầy vẩy của mình vào trái tim vẫn đập, dường như đang soạn sửa ngủ đông.

Miki kéo con rắn ra. Đã đến lúc nói lên câu giã từ, Miki rút dao đâm vào cái lỗ, xuyên qua quả tim. Cô gái nhắm mắt lại như đang ngủ, và ngừng thở.

Một thời gian sau, báo đưa tin về việc phát hiện ra thi thể của cô. Lốp tuyết tan phô ra cơ thể giờ chỉ còn là bộ xương trắng toát.

Tại sao mình lại đẩy cô ta từ hẻm núi xuống? Miki chưa bao giờ đắn đo nhiều về nguyên nhân. Có lẽ cũng cùng lý do khiến y châm kim vào lỗ

côn trùng thôi. Bởi vì mình có thể làm như vậy, nên mình đã làm. Và bởi vì mình muốn nhìn xem điều gì sẽ xảy ra, nên mình xem.

Trong lúc nghe chuyện đời tư của Mik, cô bé ngủ thiếp đi lúc nào chẳng biết. Bất chợt có tiếng chuông reo trong thư phòng. Chiếc điện thoại trên mặt bàn đang gióng giả từng hồi. Nhắc máy thì hóa ra là biên tập viên.

"Chúng tôi đang mong chờ các tác phẩm tiếp theo lắm đó."

Người ta gọi không phải để giục bản thảo, mà giống như muốn xác nhận Miki còn sống hay không thôi. Vốn dĩ tốc độ viết lách của Miki cũng chưa bao giờ gọi là nhanh cả. Làm tác giả chỉ là nghề tay trái của y. Khi có thời gian rảnh rỗi y mới sáng tác đồng thoại. Và y chủ yếu là làm việc độc lập chứ cũng không mấy khi liên lạc chi tiết với biên tập viên. Đợi hoàn thành bản thảo thì nộp cho người ta thôi.

Miki nhận giải thưởng sáng tác đồng thoại hồi học lớp Mười hai. Tác phẩm đoạt giải là một câu chuyện y nghe cậu bạn cụt tay kể, coi như chép lại hoàn toàn, chỉ chỉnh sửa giọng văn sao cho giống y mà thôi. Tác phẩm đầu tiên ấy kể về cánh quạ chao lượn, thu thập nhãn cầu của loài người.

Tác phẩm thứ hai là về vị bác sĩ gắn phéc mơ tuya vào sau lưng bệnh nhân, để việc phẫu thuật được dễ dàng hơn. Chỉ cần mở phéc mơ tuya là sẽ thấy được nội tạng bên trong, không cần rạch ra vá vào làm gì cho phiền phức. Thế nhưng, bệnh nhân lại quên kéo phéc mơ tuya, làm nội tạng phòi hết ra ngoài, cuối cùng cả người chỉ còn là một cái bì da đưng xương.

Các tác phẩm đó của Miki được tạo lập vào một cuốn, gọi là Đồng thoại đen, cũng có một lượng người hâm mộ nhất định. Vốn ban đầu y không có ý định trở thành tác giả. Y đã nghĩ rằng khi dùng hết những câu chuyện thuở nhỏ kể cho, chắc mình sẽ không viết được nữa. Nhưng mạch cảm hứng chạy từ lồng ngực y chưa hề có dấu hiện khô khan.

"Lần này, có thể cho tôi gặp mặt trò chuyện trực tiếp được không?"

Miki cố tình không đáp lại đề nghị của biên tập viên. Y gần như không bao giờ gặp ai bên xuất bản. Y từ chối mọi cuộc phỏng vấn, cũng không xuất hiện tại những buổi tiệc tùng. Chỉ đơn giản là sáng tác đồng thoại, rồi gửi đi. Bên kia tiếp nhận, xuất bản rồi chuyển tiền vào ngân hàng. Tất cả chỉ có vậy.

Đã có những nghi ngờ sự tồn tại của tác giả mang tên Miki Shun. Nhưng y cho rằng như thế cũng chẳng sao. Sau khi đập máy, Miki bế cô bé đang nằm trên sofa lên rồi rời khỏi thư phòng. Cơ thể cô bé rất nhẹ. Có thể chỉ tầm mười cân.

Y và cô bé này gặp nhau trong thị trấn. Lúc đó cô đang bối rối vì lạc bạn bè, Miki bèn dẫn cô về nhà mình. Cô xưng tên là Aizawa Hitomi.

Miki vẫn nhớ như in những chuyện xảy ra khi tháo băng bịt mắt cho cô bé, tại căn phòng dưới lòng đất.

"Mấy cái chân tay ma nơ canh ở đằng kia là gì thế?" Hitomi nghiêng đầu, nhìn đồng tử chi vút chông chơ trong góc phòng. Rồi cô bé nhận ra những thứ đáng lẽ phải có ở vai và hông mình bây giờ không còn nữa. "Đó là... của em sao?"

Miki đã dùng một chiếc cưa cho việc cắt rời. Tuy không có thuốc an thần, nhưng khuôn mặt bị cuốn vải của cô bé không cho thấy một chút đau đớn nào. Cũng chẳng có thuốc cầm máu, nhưng hầu như cô không bị xuất huyết. Miệng vết thương cho đến bây giờ vẫn chưa lành, vẫn còn một màu đỏ tươi nguyên.

Hitomi không thể mặc quần áo bình thường được nữa. Vì vậy Miki đã làm một chiếc túi vừa vặn với thân thể, để cô bé nhét phần dưới cổ của mình vào. Y làm những chiếc túi có họa tiết hình hoa hay kẻ ca rô, nhưng cô bé không thích.

"Nó cứ ngứa ngứa ở quanh cổ em, ghét lắm."

Cuối cùng cô bé đã chọn cái túi làm từ vải màu xanh nhạt, dài vừa đến cổ, để lộ đầu ra. Miệng túi được buộc lại bằng một chiếc cà vạt màu đỏ.

Miki ấm cô bé đang ngủ bước xuống cầu thang biệt thự. Y cảm thấy lồng ngực mình ươn ướt ở chỗ gò má của Hitomi ấn vào. Có đôi khi cô bé khóc vì nhớ ba mẹ.

Cửa căn phòng tầng hầm nằm dưới gầm cầu thang, ở một góc tầng trệt. Cánh cửa có màu giống hết tường, chỉ nhìn thoáng qua thì không thể phát hiện được. Chính vì thích thú với căn phòng ngăm nên y mới thuê căn biệt thự kiểu Âu nằm sâu trong núi này. Y bật công tắc đèn, bước xuống cầu thang. Phòng ngăm là một không gian trơ trụi với tường bằng gạch trần. Nhiệt độ thấp, hơi thở phả ra biến thành màu trắng toát. Trần nhà tuy thấp, nhưng nếu chỉ đi đứng bình thường thì cũng không vấn đề gì. Cả căn phòng là một hình chữ nhật khổng lồ. Ánh đèn quá yếu không thể bao phủ toàn bộ không gian rộng lớn, nên về phía xa lại là một màn đêm sâu thẳm. Giữa căn phòng là rất nhiều giá để đồ, đều do người ở trước để lại. Trên giá có những chiếc hộp chứa các dụng cụ và quần áo cũ. Giường của Hitomi nằm ngay ở phía trước chiếc giá gỗ. Miki đặt cô bé xuống ngủ ở đó.

"Này..." Tiếng Hisamoto Shinichi vang lên bên kia dãy giá. Miki dời mắt khỏi Hitomi, ghé nhìn sang khe hở bé tí tạo giữa những chiếc hộp, và bắt gặp ngay con mắt của Hisamoto đang chăm chăm nhìn lại y.

Phía bên kia dãy giá để đồ, ở nơi ánh sáng gần như không lọt tới, có tiếng cựa quậy của một thứ gì to lớn. Khi mắt Hisamoto biến khỏi khe hở giữa những chiếc hộp, một con mắt khác liền thế chỗ, ti hí nhìn y. Đó là mắt Mochinaga Yukie.

"Trông bác cứ ốm yếu làm sao ấy. Đến xem thử đi."

Bác là cái tên thân thương được đặt cho một trong bốn người ở phòng ngăm. Tên thật của ông là Kaneda Tadashi.

Khi Miki gật đầu, mắt Yukie liền biến khỏi khe hở. Con nghe thấy cô thở hắt ra một tiếng dài.

"Phải rướn mặt lên tí cái khe trên đó, một nhọc kinh khủng..." Cô cất tiếng giữa bóng tối bên kia giá để đồ.

Miki đắp chăn cho Hitomi đang ngủ trên giường. Mặc dù biết những người bị mình tra tấn không còn cảm nhận được nóng hay lạnh nữa, nhưng y vẫn làm vậy. Họ không chỉ mất đi sự nhạy cảm với biến đổi nhiệt độ, mà đến cả những phản ứng của cơ thể cũng biến mất. Họ không bao giờ lo chết cóng. Và được giải thoát luôn khỏi cái đói và bệnh tật. Những người bị bàn tay Miki giày vò vẫn tiếp tục sống, như thể dòng chảy thời gian đẩy họ đến với cái chết đã không còn tuôn chảy. Năng lực ban sinh mệnh. Cây kéo cắt đứt lực hút của nam châm cái chết. Miki hiểu rằng mình đang sở hữu thứ sức mạnh như vậy.

Mochinaga Yukie cất tiếng hát trong bóng tối. Là một bài hát tiếng Anh mang âm hưởng buồn trầm. Cô vốn là một giáo viên dạy tiếng Anh với khả năng phát âm tuyệt vời. Không gian trống rỗng trở nên đầy đặn nhờ giọng hát run rẩy, thanh nhã của cô.

Đúng lúc ấy, Hitomi khẽ rên rỉ. Cô bé gặp ác mộng. Môi cô giần giật, như thể đang cố nói điều gì. Miki ghé tai lại gần. Lời nói mê của cô bé không hoàn chỉnh, nhưng y vẫn mang máng hiểu được vài phần. Hitomi đã nói thế này.

"Quạ..."

___To be continued___

Table of Contents

[Mục lục](#)

[Eye'S Memory_\(1\)](#)

[#1](#)

[#2](#)